55. — NĂM THỨ HAI

Thứ sáu 14 Juillet 1933

PHONG-HOÁ

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

16 TRANG

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

7 XU

DÉPOT LÉGAL
N° 1916

SỰ SỐNG của DÂN QUÊ

III. Đường xá.

Vấn đề đường xá là một vấn-đề rất cần vì gồm thuộc về những vấn đề vệ-sinh, trị-an và công-nghệ, nông nghiệp.

Ở dân quê ta thì cái gì cũng luộm thuộm, cẩu-thả, song không có sự gì làm phiền cho ta, làm chướng mắt ta bằng sự bẩn-thỉu, bỡ-bộn, bất tiện của những con đường hẹp trong làng.

Ở về miền trung và thượng-du thì nhờ có đất cát còn khá, chứ ở hạ-lưu sông Hồng-hà, nhất ở các tỉnh vùng bể thì về mùa mưa, những con đường đất sét, vừa trơn vừa lội, vừa gồ-ghề, đến đi chân không cũng khó lòng chứ đừng nói đi xe nữa.

Nào có thể mà thôi đâu. Khi khô ráo thì dân làng họ lại tự tiện sẻ rãnh tát nước. Kẻ có ruộng bên ven đường thì mỗi năm họ vạc lấn một ít, đến nỗi có quãng chỉ còn hẹp độ không dầy năm mươi phân. Có lắm kẻ lại dám để phân bón ở bên đường rồi trát qua lượt bùn lên làm hại cả đến vệ sinh chung của nhân dân.

Gặp đêm tối trời và mưa phùn mà trong làng có cướp thì những con đường ấy thực là một cái khí giới rất thần hiệu của quân cường bạo: chúng nó vừa chạy vừa rắc chông lên con đường dinh như hồ, trơn như mỡ ấy thì có tài thánh cũng không đuổi kịp.

Những con đường eo hẹp lầy lội ấy lại làm trở ngại cho công nghệ và nông nghiệp. Hiện nay nhiều nơi dân quê ta chỉ dùng quang gánh và thúng để quẩy hoặc đội hàng đến bán ở các nơi thị-trường thì chưa rõ sự cần thiết của đường xá. Nhưng nhiều làng nông-nghiệp hay những kỹ nghệ nhỏ đã phát đạt thì tất phải dùng xe bò để vận tải.

Vậy sự sửa sang lại đường xá trong làng là một sự rất quan trọng trong vấn đề dân sinh. Nhiều làng đã biết lát gạch hoặc đổ đá. Đổ đá thì có lẽ còn sợ tốn tiền nhiều quá, chứ lát gạch thì thiết tưởng làng nào cũng có thể làm được.

Có làng giải những tảng đá lớn như làng Hành-thiện, làng Dịch-diệp ở Nam-định, như thế không được tiện, đi chân đã trơn mà vận tải bằng xe thì thực khó lòng.

Về việc trông coi đường xá sẽ giao cho một viên lộ đoàn. Dưới quyền viên lộ đoàn, tùy làng bé hay lớn sẽ có 3, 4, 5 người phu đường, ăn lương tháng độ ba đồng, và chuyên việc sửa sang, trông coi các đường, các ngõ.

Nhiều lần tôi về quê chơi bị phiền về những con đường bẩn-thỉu. Khi tôi ra Hanoi ngắm những con đường nhựa thẳng băng thì tôi lại ao ước rằng một ngày kia đường làng ta sẽ được sạch sẽ, rộng rãi hơn, sẽ có vệ đường, có cống lưu thoát nước, đêm đến sẽ có những cây đèn chiếu ánh khắp mọi nơi (sau này sẽ có điện ở các làng thì tiện lắm), dân quê sẽ được an cư lạc nghiệp, không sợ trộm cướp, không lo mắc những bệnh truyền nhiễm gớm ghê.

Những sự mong ước ấy lâu hay chóng sẽ thành sự thực, cái do tài ở tự ta, nghĩa là ở bọn dân anh có tri thức.

Muốn được thì bao giờ cũng có thể được, cũng phải được.

NHỊ-LINH

NHÀ NHO TẮM BỂ!!

Phóng-sự về mãi-dâm ở Hanoi

Của TRẦNG-KHANH và VIỆT-SINH

(Cái tệ mãi-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự đây (xem Phong-hóa từ số 36) toàn là thuật những sự thực, tai nghe mắt thấy, đã sảy ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bịa-đặt — Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khổ-sở, đau đớn của một hạng người xã-hội vẫn khinh bỉ, mà họ chỉ là đáng thương...)

Nghề bán dâm là một nghề đã có từ lâu lắm, có từ khi người ta định rằng phải có một số đàn-bà, con gái hy-sinh cho lòng vật dục của người đàn ông. Cái nhà « hồng-lâu » từ thời này sang thời nọ, thay đổi mùi vôi đã mấy lần, nhưng những người chết sống trong ấy thì không thay đổi gì cả ; có « số đỏ » bây giờ với cô số đỏ năm mươi năm trở về trước cũng vẫn là một một về cái tâm tình, về cái dáng điệu lẳng-lơ, dĩ-thõa.

Từ xưa tới nay cái tiếng của chị em « số đỏ » đã khiến cho các cô trở nên những người ghê sợ, nguy hiểm, người ta có nói đến các cô cũng là nói se-sẽ, thầm-thì với nhau mà thôi.

Nhất là các bà, các bà hồi trước, giá để đứng trước mặt một chị em « số đỏ », tưởng họ có thể ngất đi được. Tên và nghề-nghiệp của chị em, họ không bao giờ nói đến và như thế nghĩa là chị em bị coi như là những người biệt lập hẳn ra, không có dính-dáng gì với xã-hội, xã-hội đàn-bà.

Đến cả những người đàn ông đi chơi cũng khinh bỉ chị em. Sự thật ra thì chị em số đỏ cũng đều là những tay đáo-để cả, người ta thường kể lại luôn những việc chị em làm một cách bạo dạn... bắt cóc khách lãng chơi chẳng hạn, bắt giầy, bắt mũ, nhiều khi bắt cả tiền nữa. Rồi những ngõ hẻm các cô ở, ban đêm không mấy ai dám qua lại, trừ những người có mục-đích đến đấy thì không kể.

Đấy cũng chẳng qua là một cách báo thù của các cô. Những khách các cô tiếp phần nhiều là bọn hạ-lưu cả ; ta biết như vậy thì dễ tưởng tượng cái đời khốn-khổ của chị em ra sao. Mà những cái khốn-khổ ấy đã khiến cho chị em sinh ra một bọn thứ hai — gặp người chỉ muốn xử một cách bạo-động, ngạo-mạn, nhiều khi tôi phải lấy làm lạ.

Các chị em đều là một bọn điên ! Một bọn điên rất tục-tằn, thô-bỉ, mà lại rất nên thương. Điên cuồng cũng phải : không có cái luân-lý của gia-đình nâng đỡ, chị em đều là những người bơ-vơ không biết đi về đâu. Cái đời hiện-tại thì như thế, mà cái tương-lai lại mờ mịt, tối tăm, nguy hiểm hơn nữa.

◆

Bao nhiêu những sự khổ sở, đau-đớn của chị em mãi dâm, tôi không nói đến nữa. Tôi chỉ xin kể đến cái khổ sở sau cùng, mà vì nghề, cô gái nào cũng phải trải qua : đó là bệnh tật.

Cái bệnh tật này lúc nào cũng rình mò trong cái thân tàn của chị em, không mấy người thoát khỏi những cái bệnh tai ác ấy làm khổ người ta đến lúc chết mới thôi. Mà không những khổ riêng chị em mà thôi đâu, nhưng bệnh đó lại lưu truyền ra xã-hội, biến ra thiên hình vạn trạng để làm hại nòi giống.

Công cuộc sở vệ-sinh của thành-phố đã mở mang và xếp đặt hơn trước, nhưng số người bán dâm mỗi ngày một nhiều lên, nên chưa được hoàn toàn. Ngày xưa, số chị em còn ít, thì một tuần có hai ngày khám bệnh thôi.

Những ngày ấy, trước cửa sở vệ-sinh ta được thấy một cái quang-cảnh lạ : vài có quần áo tả tơi, người theo lối đầm, người theo lối khách, cả lối nhà quê nữa. Lại có cô quần trắng áo lam, thực tiểu-thư mà đứng nói truyện với mấy anh áo nâu, chân đi đất. Về mặt người nào cũng đăm-đăm, vì đi khám bệnh chị em cho như là một thứ nhục-hình đau đớn.

Mà ở lại nhà thương, chị em lại cho là một sự khổ sở hơn nữa : nhiều khi có người phải ở trong ấy đến hàng tháng, hàng năm để chữa bệnh. Mắc bệnh ấy, người có khi vẫn khỏe mạnh như thường.

◆

Bao nhiêu sự khổ sở đắm đuối đã làm cho phần nhiều chị em chết cả hy vọng. Cái đời của họ trở nên một cái đời lạnh-lẽo, tối-tăm không có gì có thể làm cho nên sáng-sủa, đầm-ấm được. Người ta đã đến bước chán nản ấy, không thiết sự gì nữa — thì không thể trách họ là điên cuồng được.

Tôi biết cái cảnh-ngộ của một người con gái, con gái ông C. là một nhà giàu, giàu lắm ở Hanoi. Nhưng cái tính kiệt của ông ta khiến cho ông ta chỉ vì 500 đồng bạc — tiền chuộc cô kia ở tay các đội con gái — mà nỡ để cô con gái mình phải trụy lạc trong một nhà số đỏ.

Cứ chiều đến, trong những gian nhà tối-tăm, các cô ngồi buồn lầm-nhầm hát, giọng nhát gừng, dứt quãng — một cái giọng vừa lẳng-lơ dĩ-thõa, vừa chán-nản buồn-rầu :

..Chém cha — cái kiếp (tôi) đi thì..
Làm cho — nhân ngãi, nhân nghĩ
xa nhau...
Xa nhau từ phố hàng Cau,
Từ Ô Đống-mác đến đầu nhà
Thương..

Câu truyện một cô số đỏ bị bắt than thở với người tình-nhân mong tình-nhân ra tay cứu vớt...

Cô chỉ hy-vọng rằng một ngày kia cô được ra, được người tình-nhân đem lòng yêu « sé giầy » cho, nghĩa là bỏ tiền ra chuộc rồi đứng lên nhân nuôi cô xuốt đời. Lúc ấy mới là lúc sung-sướng, an-nhàn.

..Giã ơn cái ghế (tôi) đi thì,
Giã chúng — giã bạn, tôi đi lấy
chồng...

Mấy câu kết của bài hát thì hay như thế. Nhưng, sự thực lạnh-lẽo, chán-nản hơn nhiều.

(Còn nữa)

TRẦNG-KHANH và VIỆT-SINH

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ
Số 1, Boulevard Carnot — Hanoi
FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE : NGUYỄN-XUÂN-MAI
DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

DO
SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ
XUẤT BẢN
N° 1, BOULEVARD CARNOT — HANOI
(Annam xuất-bản cục)

Mua báo kể từ ngày 1er và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.
Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phiếu thì xin miễn trả lời.
Thư từ, bài vở và ngân-phiếu xin gửi về :
M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM
N° 1, Boulevard Carnot — Hanoi

GIÁ BÁO :

	ĐÔNG-DƯƠNG	NGOẠI-QUỐC
1 năm	3$00	5$00
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LÝ : PHẠM-HỮU-NINH

Kiểu nhà lối tối-tân

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản-sở đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để ta các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC
TOUT POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi.
= (Gần trường Thể-Dục) =

Xin chiếu cố Pháo VIỆT-NAM
hiệu Bát-Tiên
Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán lại
Hiệu TƯỜNG-AN
20, Hàng Gai, Hanoi
Giá phải chăng
ở xa xin viết thư về thương lượng

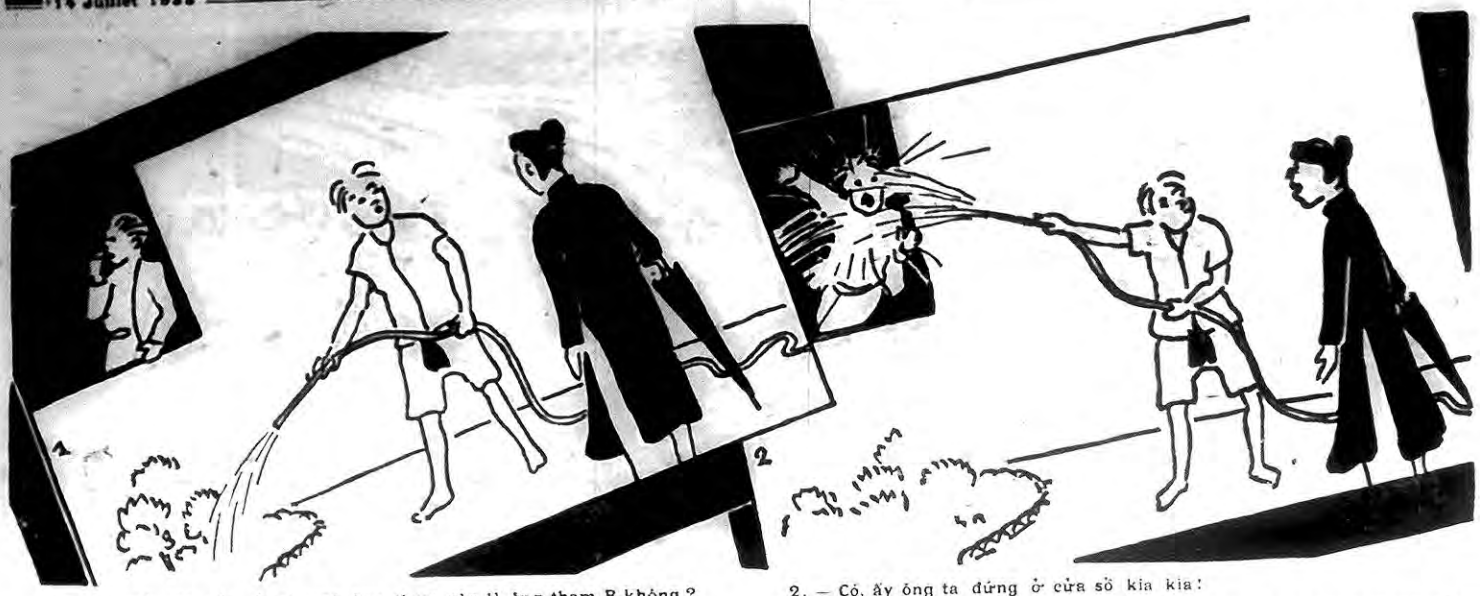

1. — Bác bảo dùm ở sở này có ông tham nào là ông tham B không ?

2. — Có, ấy ông ta đứng ở cửa sổ kia kia !

...từ nhỏ đến ló'n...

TỨ-LY-TỬ LẤY SỐ TỬ-VI

Tứ-Ly tử

Chiều hôm qua, tôi đi thăm người anh em bạn ở nhà quê, suýt bị chó cắn. Về đến nhà sực nhớ ra rằng hôi sáng sớm, có con nhện đen sa trước mặt, liền mở quyển Niên-lịch thông-thư ra xem: thì ra xuất-hành phải ngày Tứ-Ly, mọi việc đều không nên.

Thảo nào ! mình « không nên » xuất-hành, may mà con chó nó cũng « không nên » cắn, nên mới thoát nạn.

Cho hay rằng không có sự gì là không có tiền-định. Các bà Annam ta thông-minh nên thấu rõ cái lẽ ấy, thường đem tiền đến biếu mấy ông thầy bói sáng mắt, bảo cho biết việc tương-lai.

Kể ra thì biết cũng vậy, mà không biết cũng vậy thôi, nhưng đã được cái lạc-thú mất tiền xem bói.

Tin rằng có tiền-định thực có lắm điều lợi. Lợi nhất là để cho mình khỏi nghi, khỏi nghiên-cứu đến gốc nguồn của những sự sẩy ra.

— Hôm qua, tôi ăn cháo cá, mắc phải miếng xương, hóc đến mấy tiếng đồng-hồ.

— Tại số đấy, anh ạ.

— Tôi đi xem hát, đương đứng ngớ-ngẩn chẳng may phải một đứa vũ-phu nó tát cho mấy cái nên thân.

— Cũng là tại anh gặp vận rủi.

— Tôi đi đánh bạc, đã thua cay, về đến nhà mợ cháu nó lại đay nghiến. Tôi không chịu được, có quá tay đánh nó sưng tím mình-mẩy, hôm nay nó nằng-nặc đòi ra tòa xin ly-dị.

— Chẳng qua là cái hạn. Số anh bắt hạn phải đánh bạc, bắt anh thua, bắt anh đánh vợ, bắt vợ anh đòi ly-dị. Anh cũng không nên phàn-nàn rằng đã lỡ tay đánh người đàn bà yếu đuối, vì có phải anh định đánh đàu, tại số bắt anh phải đánh đấy thôi.

Thật vậy, trên trời sự gì cũng đã định trước cả.

Anh lương-thiện chỉ vì số anh bắt anh phải lương-thiện, anh uống rượu cũng vì số anh bắt phải uống rượu, anh tài giỏi chẳng qua lỡ sinh vào ngày giờ tốt chứ thực ra thì anh chẳng có tài giỏi gì cả.

Sống, chết chẳng qua cũng tại số.

Cô gái mới chán đời vì quá mê tiểu-thuyết tình nhảy xuống hồ tự-tử : số cô bắt cô phải thế. Anh kẻ trộm đương đêm vào nhà giết người lấy của, cũng như số người khổ chủ bị giết, chứ thực ra anh ta có tội lỗi gì đâu !

Mỗi sáng tôi dậy phải ăn một cốc sữa : cái số tôi bắt tôi thế. Ăn xong lại đi nằm, nằm xong lại ăn, hết ăn lại ngủ, không phải là tôi lười đâu, số tôi thế. Kể ra không ngủ cũng được, nhưng nếu tôi không ngủ, lại chính là số tôi bắt tôi thức.

Thành thử ra tôi không sao thoát khỏi số cả.

Tôi giơ ngón tay lên, tôi tưởng là tôi có quyền giơ lên hay hạ xuống. Nhưng tôi lầm. Nếu tôi hạ ngón tay xuống, là vì số tôi bắt tôi hạ xuống. Nói cho cùng nữa thì nếu tôi không tin số, chẳng qua cũng vì số tôi bắt tôi không tin số.

Như vậy thì phải tin số, mà nhất là số tử-vi.

◆

Tôi tin số tử-vi, nên cháu tôi mỗi đứa tôi lại lấy cho một lá số. Cả đến con gà, con trâu nhà tôi, tôi cũng lấy cho mỗi con một lá. Nó cũng là sinh-vật như người, chắc cũng chịu một số phận như người.

. . . . . .

(*Còn nữa*) TỨ-LY TỬ

CỤ HOÀNG-TĂNG-BÍ với cái thuyết phải trái

Ở đời thật không nên lấy sự gì làm lạ. Có người « cũ » mà bình « mới » như ông tú Phan-Khôi, có người « mới » mà bình « cũ » như ông Trần-trọng-Kim, có người lại chẳng bình mới cũng chẳng bình cũ, như cụ bảng Hoàng.

Cụ mới sáng kiến ra được một cái thuyết lạ, bí mà lại không bí :

Thuyết phải trái.

Cái thuyết ấy nó thế này :

« Ta nên hết sức (lời cụ bảng) để xướng cái chủ nghĩa lấy phải trái làm phải trái, không kể gì mới hay cũ, *phải thì cho là phải trái, thì cho là trái*, không lấy mới cũ làm phải trái, *chỉ lấy phải trái làm phải trái* ». Còn đến cái tiêu chuẩn phải trái thì phải lấy *bụng tinh* mà suy, *mắt tinh* mà xét.

Nếu óc tôi không bí, thì tôi lạm hiểu cụ bảng Bí bắt bí tôi phải cho điều phải là phải, điều trái là trái.

Nhưng nếu cụ đừng bắt bí, thì tôi cũng cho điều phải là phải, điều trái là trái, đĩa mắt bí là đĩa mắt bí, món văn bí là món văn bí, mà cụ bảng Bí là cụ bảng Bí, không nhầm lẫn được.

Thí dụ như phụ-nữ rẽ đường ngôi lệch, để răng trắng. Có người cho là phải, có người cho là trái. Thế không được. Phải lấy *bụng tinh* mà suy, *mắt tinh* mà xét.

Nhưng ai có bụng tinh ? Cụ bảng Bí. Ai có mắt tinh ? Cụ bảng Bí. Vậy muốn biết rẽ đường ngôi lệch, hay để răng trắng, là phải hay là trái, tất phải tìm đến người có bụng tinh, mắt tinh, nghĩa là tìm đến cụ bảng Bí.

Nếu không thì ai ai cũng tự phụ là có « bụng tinh, mắt tinh », ai cũng phải mà ai cũng trái cả.

Thế là thuyết phải trái của cụ bảng nó cũng bí như văn cụ bảng.

Nhưng chưa chắc đã bí. Tôi xin lấy lại cái thí dụ rẽ đường ngôi lệch. Không lấy *bụng tinh* mà suy, thì ta có thể lấy *mắt tinh* mà xét như sau này :

Cô nào rẽ đường ngôi lệch về bên tay phải là phải còn cô nào rẽ đường ngôi bên tay trái là trái.

Cái « bụng tinh » của cụ bảng chắc hẳn là bằng lòng lắm.

TỨ-LY

LÝ-LUẬN CON TRẺ

Cậu — Nhà cứ đau ốm lủng củng mãi — Mộ thầy để ở đây chắc đất không được tốt !

Con — Thế sao cậu mợ không bón phân.

(*Lời của N. Hàm-Anh*)

NGHĨ LẨN THẦN

CỦA NHẤT LINH

Trong bài Xã-hội giáo-dục và nghĩa-vụ nhà báo, báo Đông-Thanh có viết :

« Các nhà báo cũng là cơ-quan xã-hội giáo-dục, song về phương diện lý tài có thể coi tờ báo là món hàng buôn cao-thượng ».

Đọc trong Đông-Thanh câu văn đó, Nhất linh lại đâm ra nghĩ lẩn thẩn.

Đông-Thanh bân thật là xác lý lắm. Chẳng trách báo nào mới ra đời cũng nêu lên một bài Phi-lộ gào to lên rằng :

« Báo chúng tôi ra đời chẳng là không hợp thời lắm ru ? Không ! Không ! Trong cái xã-hội đồi bại này, báo chúng tôi cần ra lắm, ra để đưa đường chỉ lối cho quốc dân, giúp ích cho đồng bào. Vì cái nghĩa-vụ thiêng-liêng đó, nên chúng tôi mới quả quyết nhảy lên mũa may trên đầu ngôn luận ».

Nhưng bao giờ ở ngay trang đầu cũng có mấy câu : « các ngài kíp gửi tiền về cho, tờ báo sống là nhờ ở các ngài ạ ». Mấy câu này nêu lên một cách kín đáo, vì tờ báo không phải một món buôn thường. Đó là một món buôn cao-thượng !

Thế rồi một mặt họ bỏ tiền vào túi một cách cao-thượng, một mặt đem trí sáng suốt của họ ra mà dạy đời. Song mỗi nhà báo hiểu nghĩa xã-hội giáo-dục một cách khác...

Báo Trung-Bắc rèn luyện người đọc bao giờ cho họ có cái óc bí đặc, báo Đông-Thanh luyện cho người ta có cái óc cồ đặc. Thế là hai tờ báo ấy làm trọn bổn-phận thiêng-liêng của mình.

Báo Đông-Phương lấy khúc Nam-huân làm bài xã-hội giáo-dục dạy cho người ta cái trí sáng suốt hiểu được câu văn không có nghĩa.

Ngọ-Báo dạy người ta có cái tính lâu, vì khi nào báo ấy đăng tin mặt trời mọc thì phải hiểu ngầm ngay rằng mặt trời lặn.

Báo Đông-Pháp dạy dân ông tha hồ đánh vợ, mà vợ tha hồ để chồng đánh, đừng có đi kiện. Vì kiện thì là vô giáo-dục, không đáng đọc tờ Đông-Pháp, một cơ-quan xã-hội giáo-dục.

Báo Tân Thanh dạy độc-giả khi nào ho lao, nên đến để ông chủ-nhiệm chữa thì tất khỏi.

Cơ-quan xã-hội giáo-dục ở nước ta thật là hàng hà sa số.

Chỉ tiếc rằng còn thiếu một cơ-quan dạy các nhà báo biết cách làm báo, và dạy cho họ có hai cái tính cần có: nhũn-nhặn và chân-thật.

Nếu không thì các nhà báo hãy bắt đầu dạy lấy mình đã, hay đi mở hàng bán nước mắm mà sinh-nhai, chứ đừng có buôn thứ hàng cao-thượng ấy !

NHẤT-LINH

Nên dùng pháo VIỆT-NAM
hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ
Bán tại hiệu TƯỜNG-KÝ
78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)
và 44, phố hàng Bồ, Hanoi
Xưởng chế-tạo: Phú-Xá Hadong.
Có đặt đại-lý khắp tam Kỳ.

giòng nước ngược

Thợ vẽ sư...

Đất-vân vật có chàng thợ họa,
Nghề vẽ vời cũng khá nổi danh.
Chỉ hiềm vì có tính đánh hanh.
Róc cưa tí, rán sành ra mỡ.
Làm kiểu vẽ, muốn căn trang mỹ nữ.
Nhưng hôm tiền chẳng nỡ lòng then
Một ngày kia « che lọng » anh em.
Mò xuống sóm Khâm-thiên « tỏm các »
Thấy hai ả đào-nương nhan sắc.
Làng phấn son vào bậc hoa-khôi.
Họa-sĩ nhìn mê hịp cả con ngươi.
Mon men lại buông lời ướm thử :
— « Hai em đã sắc tài gồm đủ.
Muốn nên người kỹ-nữ vẹn tài hoa.
Đã giỏi đàn, giỏi hát, giỏi rượu, giỏi thơ,
Phải giỏi vẽ mới nên nhà mỹ-thuật
Nên bớt chút thì giờ luyện tập.
Giáo sư đây sẽ cho nhập môn đó
Lễ sôi gà thầy miễn chước cho.
Trò lại chẳng phải lo học phí... »
Ai còn lạ con nhà ca-kỹ,
Khóe nhà nghề chiều ý làng chơi.
Vả nhác trông bộ mã bề ngoài.
Tưởng họa-sĩ cũng tay chơi hạng «sộp»:
Hai ả tính giở khoa « khấu bộp ».
Liệu sau này sửa.. « bóp tầm phơ ».
Một nhời « vâng » nhỏ nhẻ cùng thưa.
Khiến họa-sĩ tưởng có cơ hy vọng.
Phen này hẳn tha hồ lợi dụng.
Tốn ít công, thôi cũng còn hời.
Trò hẹn thầy đến chín giờ mai.
Đến thụ-giáo học bài mỹ-thuật.
Đúng lời hẹn, hai trò đến thật
Thấy khai trường tán phất, tán phơ.
Vắng bên trong tiếng sư-tử gầm-gừ,
Trò biết ý khó cơ bén chát
Mười lám phút truyện trò tẻ ngắt
Mọt trông chừng cứt sát khó lòng nhai
Thôi ! Vái thầy, xin hẹn đến mai...
Mai là buổi.. vô thời, vô hạn !
Chàng họa-sĩ lòng thêm quá ngán.
Thế từ nay không vẽ bạn mà hỏng.
Vẽ toàn bà vái, sư ông

TÚ-MỠ

■

Gửi người tình nhân quen biết

Bấu, bấu cách mùi khuất [illegible]
Nước non hàng nữ [illegible] chẳng
Sóng Tương [illegible] chẳng sướt giòng.
Con duyên [illegible] tương-phùng [illegible]

Hỡi chàng Tú-Mỡ,
Đã yêu nhau, ai nỡ phụ phàng nhau.
Cơn cớ chi chắc não, mua sầu ?
Câu tác hợp hãy rầu trông trí-kỷ.
Thế nhân bất giải thanh-thiên ý,
Không sử thân tâm bán đa phiền.
Nước lão mai đã trọn lời nguyện.
Khéo « lẩn thẩn », khéo « vẩn vơ », khéo khéo huyên thuyên chi làm dọng ?
Nọ nọ : « Hà-thành sư-tử hống ».
Nực cười ai thấy động đã run rồi.
Ai ơi, xin chớ « bốc giời » !

PHẠM-THỊ-CÁ-MỐC Nam định

PHARMACIE MODERNE
VU-DO-THIN
PHARMACIEN DE 1re CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG
Téléphone n° 485
25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

Peintures GECKO
PHUNG-NHU-CUONG
N° 53, Rue de la Citadelle, Hanoi
Hiệu sơn THĂNG-LONG

MẤY NĂM TRỜI

Bấy lâu bà con đã quen dùng dầu Khuynh-Diệp mà phòng bệnh, trị bệnh. Nó dầu Khuynh-Diệp bán ra càng ngày càng mạnh, chỉ vì càng lâu bà con càng nghiệm rằng dầu Khuynh-Diệp công-hiệu rõ-ràng, tiếng tăm xứng đáng.

Mà Khuynh-Diệp không thể là dầu xấu được, vì nếu là không hay, không tốt, không nhiều công-hiệu, thời hiệu Khuynh-Diệp làm sao mà càng ngày càng mở-mang thêm cho được. Bà con cũng rõ : sau cái ngày phát-đạt của Khuynh-Diệp, biết bao là thứ dầu khác ra đời, cốt ý tranh với Khuynh-Diệp, thứ tên xấy, thứ chất kia, mà rồi fão-hrợt thứ chết trước thứ chết sau, vì chỉ được bà con dùng lắm một đôi dao thôi.

Dầu Khuynh-Diệp lại được không biết bao nhiêu là phần thưởng to trong các cuộc Đấu-xảo lớn, lại được sở Phân-Chất của nhà-nước nhận là dầu thật tốt, thời bà con tin dùng Khuynh-Diệp chính là

TIN ĐÚNG
DÙNG NHẦM

lắm vậy.

M. VIỄN-ĐỆ
Bến-Ngự — Huế

Dầu Hội-Thiên, chất măng-tá, một thứ nước, một thứ đặc, cũng dùng trị bệnh. — Dầu Ba-Cô, dầu xức tóc thơm mùi bông sứ.

TƯ' CAO...

Ông Lê-Thăng, luật-khoa tiến-sĩ

— Thưa các ngài, ông Lê Thăng mới ở bên Tây về.

— Vâng, thì ông ấy ở Tây ev.

— Thưa các ngài, ông Lê-Thăng có đỗ bằng luật khoa-tiến-sĩ.

— Phải, tôi biết rồi ! Ông Lê-Thăng với mấy chữ « luật-khoa tiến-sĩ » có rời nhau bao giờ mà tôi không biết. Trên báo « Annam mới », trên báo « Đông-dương tiến-bộ » lắm lúc tôi cứ tưởng tên họ ông ấy là « Lê-Thăng luật-khoa tiến-sĩ », cũng như là Mạnh-đức-tư cưu hay là Phổ-lỗ-sĩ vậy.

Cái tên khi dài một chút.

Vừa rồi ông « Lê-Thăng luật-khoa tiến-sĩ » trong báo Đông-dương tiến-bộ, lên giọng đàn anh thương em ứt đứng ra che chở cho sinh-viên trường luật Hanoi, hình như là sinh-viên trường luật không đủ tư-cách bào chữa cho mình vậy.

Mà nào có gì đâu ? Chỉ vì sinh-viên trường luật muốn lập một hội « Ái-hữu ».

Ông « Lê-Thăng luật-khoa tiến-sĩ » bảo rằng ý kiến ấy là một ý kiến hay, đáng thực-hành, mà lại có người tri-thức đần độn cho là không hay, không đáng thực-hành rồi chỉ trích.

Ông « Lê-Thăng luật-khoa tiến-sĩ » làm thầy cái cho một điều mà không ai chỉ trích cả. Nếu ông không ở bên Tây về thì chắc là ở cung trăng rơi xuống.

Nào ai công-kích cái ý-kiến lập hội Ái-hữu của sinh-viên trường luật ?

Hội Ái-hữu lập ra để giữ lợi quyền chung cho một bọn người, dân An-nam biết thế lắm, nên nào hội Ái-hữu sở kho-bạc, hội Ái-hữu sở tài-chánh, hội hội Ái-hữu sinh-viên trường luật cũ....

Bây giờ sinh viên trường luật dự định lập hội Ái-hữu, cũng như sinh-viên trường Đại-học cũ dự định lập hội Ái-hữu, nào có ai chỉ trích. Dẫu cho ông « Lê-Thăng luật-khoa tiến-sĩ » có lập một hội Ái-hữu những người tri-thức đần độn cũng không ai nói gì nữa là !

Tứ-Ly có riễu, cũng chỉ riễu ông Đ. sao không gọi bạn ở trường luật lại gọi bạn trên báo « Annam mới », tưởng chừng như độc-giả báo ấy toàn là sinh-viên trường luật cả. Ông Đ.. lại bảo đóng cửa buồng lại mà suy nghĩ trong bóng tối thì thấy việc lập hội Ái-hữu là có ích lợi !

Có thế thôi mà « Lê-Thăng luật-khoa tiến-sĩ » tiên-sinh lại ám-chỉ Tứ-Ly cho tất cả sinh-viên trường luật chỉ vụ lợi, vụ hư danh. Tiên-sinh đọc Tứ-Ly không hiểu chăng ?

Nếu thế thì : một là « Lê-Thăng luật-khoa tiến-sĩ » tiên-sinh thông minh hơn những người ngu độn một tí, hai là tiên-sinh vì đi Tây về quên mất cả chữ quốc-ngữ.

Bằng nào cũng có lý cả.

•

Kim-tiền của bà huyện Nghi

Chắc ai cũng biết tiếng hào phóng của ông Cửu-Nghi hay ông huyện hàm Nghi, biết chiếc ô-tô hòm và cái nhà hòm cửa ông ở phố hàng Bồ.

Chắc ai cũng biết ông có cái danh vọng làm chồng bà Cửu-Nghi hay bà huyện hàm Nghi, nhưng chưa mấy ai biết được gần đây vì cái danh vọng ấy mà ông được thơm lây.

Nhân vì bà huyện đứng lên làm trường học và nhà hộ-sinh ở gần ga Văn-điển, mà hành-khách xe lửa thường được khen ngợi về mỹ-thuật tàu, tây, annam, mán, đức Kim Thượng có ban thưởng cho bà nhất hạng kim-tiền.

Nghĩa là bà huyện bỏ kim tiền ra làm nhà, bây giờ lại được kim tiền, cũng như châu về Hợp-phố vậy.

Nhưng có một điều lạ : sao bà huyện được mà ông huyện lại không được ?

Bảo rằng bà huyện đứng ra đốc sức làm nhà thì ông cũng có công lấy chìa khóa mở tủ két : cái công ấy còn khó nhọc hơn công đốc sức nhiều.

Nhưng thôi ! Bà được kim tiền cũng như ông được kim tiền. Chồng làm tham biện thì vợ làm bà tham, chồng làm ông huyện thì vợ làm bà huyện, nay bà Cửu-Nghi được thưởng kim tiền, thì ông Cửu-Nghi cũng được lạm dự thưởng kim tiền chứ sao ?

Thật là vẻ vang cho ông Cửu-Nghi hay ông huyện hàm Nghi.

•

Viện dân-biểu Trung-kỳ

Vừa rồi đức Kim-Thượng đã ký một đạo chỉ-dụ chỉnh-đốn lại Viện dân-biểu Trung-kỳ.

Từ nay, quyền hạn của Viện dân-biểu được rộng thêm, mà quyền bảo-cử cũng được mở rộng. Việc này, các ông nghị Trung-kỳ trước đã có xin, sau rồi lại có nhiều ông nghị thôi không xin nữa.

Đến nay đã ký chỉ-dụ rồi, chắc ông nào cũng muốn xin đổi cả.

Có một điều đáng chú-ý là chức Thượng-thư dân biểu bị bãi. Các ông nghị-trưởng Viện dân biểu sau này hẳn là hết nhìn đến số lương 400 đồng, mà lúc hết hạn làm dân-biểu, chắc cũng không còn mong giữ lại chức nhất phẩm nữa.

•

Tiến.

Báo « Xứ sở Annam » noi theo một mục-đích mà báo ấy tưởng là mới : « tiến ».

Nhưng cũng chẳng mới gì. Báo nào ra cũng tự hào là cơ-quan tiến-thủ cả, không những thế, xem các tờ báo ra hàng ngày, ta lại rõ họ tiến đều lắm,

Báo Thực-Nghiệp nêu lên đầu tờ báo : « Báo ra hàng ngày bằng chữ quốc-ngữ ».

Báo Đông-Pháp nêu lên đầu tờ báo : « Báo lớn ra hàng ngày bằng chữ quốc-ngữ ».

Ngọ-báo nêu lên đầu tờ báo : « Báo lớn nhất các báo ra hàng ngày bằng chữ quốc-ngữ ».

Có ba tờ báo thì họ tiến được như vậy. Nhưng có tờ báo thứ tư nữa, thì không biết tờ ấy để gì được. Hoặc giả để :

Báo lớn nhất trong các tờ báo lớn nhất ra hàng ngày bằng chữ quốc-ngữ.

Thế mới biết người mình làm cái gì cũng to-tát cả chứ không như ở bên Pháp, họ lấy cái tên tẹp-nhẹp : « tờ Ba-lê nhỏ » (Le Petit Parisien)

TỨ-LY

Tranh dự thi số 63

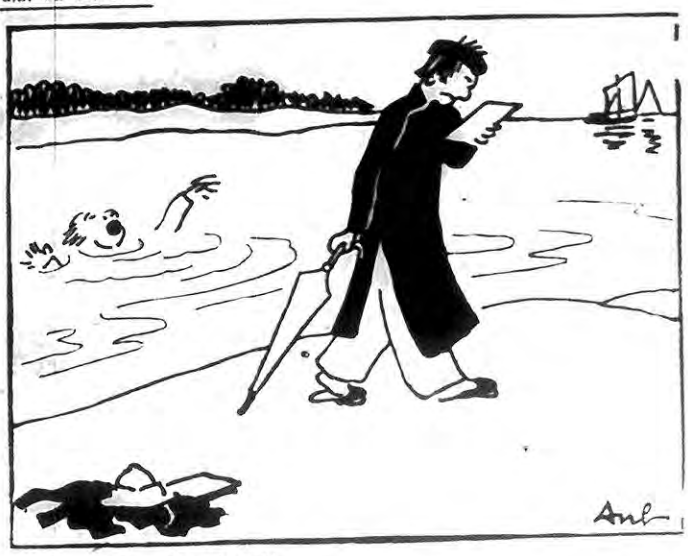

— Ông ơi!... cứu tôi với.
Phi lô đốp — Cho chết!.... có thể bạn sau mới chừa tâm sông!

...ĐEN THẬP

SẮP IN
HỒN BƯỚM MƠ TIÊN
Có in 300 quyển giấy tốt, đánh số từ 1 đến 300
Ai muốn mua xin gửi giấy trước. Khi in xong sẽ gửi theo cách lĩnh-hóa giao ngân.

Bắt đầu từ tháng bảy tây phòng giấy của bản Công-ty, trước ở 34 hàng Nâu, Hanoi, đã dọn cả xuống ở lò nấu rượu tại Văn-Điển. Vậy Ngài nào có công việc gì hay thư-từ giao-thiệp với bản Công-ty thì xin mời xuống Văn-Điển.

BẮC-KỲ NAM-TỬU CÔNG-TY LAI CẢO

Của H. Hưng-yên

I. — Đi cao-lâu.

Ông xã — Đây có phải hiệu cao-lâu không ?

Nhà hàng — Phải, cụ sơi gì, mời cụ lên gác.

Ông xã lên gác, người nhà hiệu cao-lâu hỏi :

— Cụ sơi gì ạ ?

— Làm cho tôi một bát canh bún.

— Thưa cụ, không có ạ !

— Thế cho tôi bát canh bánh đa vậy.

— Thưa cụ, những món ấy ở đây không có, để mời cụ xơi cháo ạ.

— Ừ, cháo cũng được, nhưng mà có những cháo gì ?

— Cụ muốn sơi cháo gì cũng có.

— Làm cho tôi một xu cháo đỗ đen với lại cho tôi mấy quả cà.

◆

II. — Chó để làm gì ?

Bác nhiều B. có con phải bệnh tả, mời cụ lang để chữa cho con, rồi giữ cụ ở lại một đêm để cụ coi bệnh. Đến tối, cụ cho uống thuốc rồi cụ đi ngủ.

Uống thuốc vào, con bác Nhiều lại đi đồng khỏe. Mỗi lần nó đi, bác Nhiều sợ lại gọi cụ lang.

Cứ thế mãi, về sau cụ lang phát gắt : anh này mới hay chứ, nó đi đồng thì chó nhà anh để làm gì ? Anh không gọi ?

◆

Của B.H.A. Cao-bằng

Ngỡ là gì mới khó.

Trên chuyến tầu Bưởi — Bạch-mai một ông ngồi tay chống cằm nghĩ ngợi. Receveur lên bán vé hỏi :

— Ông đi đâu ?

— Tôi lên Bưởi.

— Lên Bưởi à ? Thế thì ông đã quay lưng lại Bưởi rồi.

Ông ta vội vàng bước sang ghế bên kia ngồi rồi lại chống tay ngồi nghĩ.

◆

Của A.Đ.V. Hải-dương

I. — Mặt của mướp đắng.

— Này, giả lại kẹo đây !... Sao lại giả đồng xu tàu (xu con rồng).

— È, thôi đi anh, đừng nói nữa, kẹo của anh cũng là kẹo Nhật-bản mà tôi có nói gì đâu.

◆

II. — Me Tý và Tý cùng ngồi ăn bánh giò.

— Sao con ăn một miếng bánh lại một miếng giò, một miếng chả ..?

— Vâng, thưa me, như vậy hà tiện được một miếng bánh....

— . . . . . !!!

— Vì một miếng bánh ăn hết được hai miếng giò, chả !

◆

III. — Kỳ thi bằng tài-xế.

— Khi nào xe bị liệt đừng dừng lại thì anh làm thế nào ?

— Tôi đi xe hỏa.

◆

Của N.V.M. Hà-đông

Lạy thầy, xin thầy cứ ghét con ạ.

Thầy giáo dạy lớp vỡ lòng, bảo học trò :

— « Yêu cho vọt, ghét cho chơi » nghĩa là tôi yêu các anh thì tôi phải đánh, mà tôi ghét các anh thì tôi để tùy ý các anh chơi, vậy các anh muốn tôi yêu hay tôi ghét ?

Học trò khó nghĩ, ngơ-ngác nhìn nhau chưa kịp trả lời.

Thầy giáo vơ cái roi mây to và hét : « thế nào trả nhời mau ? »

Đồng than », học trò định tâm trả lời :

— Lạy thầy, xin thầy cứ ghét chúng con ạ !

◆

Của N.H.T. Nghệ-an

Bò đuổi.

Giáp đi chơi gặp một đàn bò. Có một con đuổi theo bằng Giáp. Giáp sợ hãi, chạy tránh, nhưng bò vẫn đuổi theo. Chạy được một quãng, Giáp lức mình quay đầu bảo con bò rằng :

— Chán ông còn mắc chạy không thì ông đá cho mày một cái gẫy ngay xương sườn cho mày biết tay.

◆

Của M.T. Saigon

Ngớ-ngẩn.

Bác nhiều Khờ ra tỉnh chơi, lớ-mớ thế nào lại lấy giấy vô xem diễn kịch. Tới chỗ diễn một anh chàng đứng trước một tiệm uống rượu, một anh ăn cắp đứng đằng sau thò tay móc túi....

Bác nhiều lất tả đứng lên kêu :

— Coi chừng nó móc túi đấy !

Của N.Q.V. Hanoi

Cũng khoe khôn.

Hai quan lớn ngồi xơi tiệc. Hai cậu lính đứng hầu hai bên. Chợt một quan vả cơm, hột cơm rính phải chòm râu. Cậu lính hầu vội vàng chạy ra khép nép, khom lưng thưa :

— Dạ, bẩm quan, bộ râu rồng của ngài có hạt minh châu vướng phải.

Quan biết ý, giơ tay vuốt bộ râu, lấy hột cơm rơi xuống. Tan tiệc, về nhà, quan kêu mắng tên lính hầu của mình :

— Đồ mày xem, đây lớ người ta sao nó khôn-ngoan, khéo-léo thế, mà mày thì ngớ-ngẩn, ngu-độn, không biết gì.

Lần sau, quan đi xơi tiệc. Lúc ăn miếng quan vô ý để sợi miến vướng phải râu. cậu lính thấy thế, chắc mẩm là dịp mình khoe khôn, vội chạy ra, thưa :

— Dạ, bẩm quan lớn, bộ... lông của ngài có.... con run nó... ngoằn-ngoèo kia ạ !

◆

Của T.K. Sơn-tây

I. Lo xa.

Bà mối giỗ cậu S :

— Cậu nên nghe lời tôi, lấy cô ấy vừa được của, vừa được lòng thầy me.

— Nhưng cô ấy gù.

— Ấy, cậu không biết chứ, những người gù lưng lôm mới lắm con.

— Đã đành vậy, nhưng sau này chết thì thừa dầu được quan-tài.

◆

II. — Khoe mẽ.

Bố ngỗng ngồi nói truyện với vài người cùng đi đường.

— Ở dưới tôi, hễ ra đình mà tôi chưa ra là các cụ đành chịu phép khoanh tay đứng đợi, không ai dám ngồi.

— Tại sao thế ?

— Vì tôi không ra giải chiếu, chả nhẽ các cụ ngồi xuống đất à ?

◆

Của N.T. Haiphong

Thằng chó chết....

Tham Tư đi chơi đêm, dặn thằng nhỏ ở nhà coi cửa để khuya về gọi cho dễ. Nhỏ ngủ quên bỏ ngỏ cửa, hai giờ sáng Tham Tư mới lóp ngóp ở sớm về, khẽ đẩy cửa vào, không cho nhỏ biết.

Hơn hai giờ, nhỏ tỉnh giấc, tung chăn run-rẩy dậy đóng cửa, mồm lẩm-bẩm :

— Gần ba giờ sáng rồi mà thằng chó chết chưa thèm về... cho người ta ngủ...

Tham Tư ở trong màn nghe tiếng cười gằn, trả lời ra :

— Thằng chó chết đã về rồi, mời ông Nhỏ cứ ngủ yên đi !...

Tranh dự thi số 61

Người ăn mày — **Lạy cô... cô cho con một trinh**

Tiểu thư — **Không còn trinh !**

Một Công tử theo sau — **Đúng lã ấm !!**

Thể-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hài.

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng về 5 số 52, 53, 54, 55, 56 ai vẽ cuộc thi vui cười.

Giải nhất : các thứ sách đáng giá 3$00

Giải nhì : các thứ sách đáng giá 2.00 bà vẽ cuộc thi tranh.

Giải nhất : các thứ sách đáng giá 3$00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cứ bằng kê các thứ sách tây, nam cùng một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyển nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biếu không lấy sách cũng được.

Thi vui cười

Danh sách

Cô Ngọc-Thanh Haiphong 1 tranh. 1 bài. Ô.Ô. C.H.G. Mỹ-hội Sơn-tây : 6 bài — Bát-Sách : 1 tranh. 2 bài — T.V.D. Desbordes Hanoi : 5 bài — P.V.T. Tri-tri Hưng-yên : 4 bài — Dylia Bến-thủy : 2 bài — T.Q.T. Xuân-trường Vinh-yên 1 bài — N.Q.V. Takou Hanoi : 6 bài — Mạc-Thương Reims Saigon : 12 bài — N.M.T Phủ-Diễn Nghệ-an : 4 bài — N.V.M. Thịnh-hào Hàđông : 8 bài — L.T.H. Potiers Thanh-hóa : 3 bài — Đ.M.L. Pétain Vinh : 3 bài — A.Đ.V Hải-dương 10 bài — P.H. Richaud Nam-định : 5 bài — N.V.D. Foch Nam-định : 5 bài — Cô-Vẹt Radio Kiến-an : 2 bài — N.K. Quảng-yên : 5 bài — N.M.H. Kiến-an : 6 bài — T.X.H. Canh-hoạch Hà-đông : 2 bài — D.V.L. Radeaux Vinh : 1 tranh. 1 bài — Minh-Trai T.P. Kiến-an : 2 bài — N.H.B. Hanoi : 4 bài — C.V. Papeterie Đáp-cầu : 1 bài — Đ.T.S. Phan-thiết 2 bài — V.V.D. Da-kao Saigon : 4 bài — B.X.K. Cao-bằng : 2 bài — T. Sơn-Lê : 2 tranh — N.H.A. Bát-tràng : 3 bài. 4 tranh — N.T.H. Thất-khê : 9 bài, 4 tranh.

THẦN THƯỐC LẬU
TU-NGOC-LIEN
1er
JUIN 1933
DỌN LÊN
HÀNG NGANG
Số 8 HANOI

ĐÃ CÓ
Chemisette de tennis
Rất đẹp, rất bền
Áo cài khuy . . . . . 1$20
Có fermeture métallique . . . 1.70
Maillot d'athlétisme
Để tập thể-thao, hay mặc lót mình rất đượm mồ-hôi
Giá từ . . . 0$80 đến 0$58
Hiệu dệt CỰ-CHUNG
100, Rue du Coton, Hanoi

TAN-THANH
ĐÓNG CHỮA VÀ BÁN
ĐỦ ĐỒ PHỤ TÙNG
XE TAY
KIỂU MỚI
GIÁNG ĐẸP
GIÁ DỂ

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.
Mang lại **AN-THÁI** *sửa sang như lời*
Thắc bền giá cũng được hời...
Chỉ có hiệu **AN-THÁI** làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bán hiện đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.
Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp.
Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.
Nhận lợp mui và cắt housse xe ô-tô.
Đóng và chữa các xe nhà, xe bàng, xe ngựa, và xe bò.
An-Thái
Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

Truyện-ngắn

MƯỜI QUẢ TRỨNG VỊT

Của HOÀNG-UẨN

Năm ấy... tôi [illegible] việc lại một đồn đoan ở miền thượng-du.

Ở đồn, ngoài giờ làm việc ra, muốn tiêu sầu khiển muộn thì chỉ còn có cách đi chơi xem phong-cảnh, coi sách hay đọc báo mà thôi. Ở nơi tôi ở lại là nơi tổ buôn thuốc-phiện lậu. Không ngày nào là không bắt được nhiều hay ít. Mà bọn buôn lậu, dù tinh ma, quỉ quyệt đến đâu cũng thường không tránh nổi được con mắt nhà đoan. Không những thế, ở đây thuốc lại ngon và giá rẻ. Như thế làm gì mà chẳng mắc nghiện. Ở nơi rừng xanh núi đỏ, ả phù-dung thường vẫn là bạn giải phiền.

Tôi xưa nay vẫn ghét hút thuốc-phiện, dù nhiều lần có vui chơi với anh em, tôi vẫn giữ không đến nỗi đề mắc nghiện. Nào ngờ chính ở nơi tổ-sản thuốc phiện rẻ lại không nghiện mà lại về đây mới mắc. Sở-dĩ nghiện là vì truyện sau này:

« Chiều hôm ấy... tôi còn nhớ, một buổi chiều thứ bảy. Cái buổi chiều thu êm-ái, dịu-dàng như khêu gợi người ta tìm lấy thú vui của tình-ái. Tôi với đội Hoàng cùng rủ nhau sang bên Nghĩa-trụ chơi. Nghĩa-trụ là một xóm yên hoa thuộc về miền tôi ở mà cách đồn đoan hơn một cây lô mét. Chúng tôi đi được một quãng đường thì thấy tận đằng xa đi tiến lại phía chúng tôi một người gánh hai cái sọt: Người ấy đi có vẻ hấp-tấp, vội-vàng mà lại có ý đi lẩn vào dưới dặng cây mờ. Thấy thế sinh nghi, đội Hoàng bảo tôi: có lẽ kẻ gian, chúng ta đứng nép vào dưới cây này, để hắn đi tới sẽ hỏi. Nói xong, hắn lôi tay tôi rồi nấp trong bụi cây um-tùm, rậm-rạp.

« Được mươi phút thì người gánh hai cái sọt kia đi tới. Đội Hoàng nhảy sồ ra:

Gánh cái gì kia, đứng lại ta khám.

« Người ấy thấy hỏi bất-thình-lình hoảng sợ, hắn giả vờ đáp mỗ[illegible] câu, rồi bất ngờ quẳng ngay cái gánh, rồi cắm đầu chạy. Tôi nhanh ý, biết nắm không kịp, liền đuổi theo rồi soái ngay chân ngáng. Hắn vướng cẳng ngã chúi xuống, định nhổm dậy chạy liền thì lúc bấy giờ tôi cũng đu người một cái mà nhảy theo nắm được.

« Tôi với đội Hoàng cùng lôi hắn đến gần cái quang gánh mà hắn đã quẳng ra đường.

« Mặt mày hắn tái mét, mà người thì run lên cầm-cập. Khám khắp người hắn không có gì, nhưng lúc xem đến hai cái sọt thì một bên đề toàn măng và một bên có ba con rùa-rùa. Lúc bấy giờ tôi càng sinh nghi. Tôi bèn nói lỏng với đội Hoàng xem lại chỗ măng và lấy con dao con đâm vào giữa ruột cái măng xem trong có gì lạ không? Vì bọn buôn lậu thuế qui-quyệt vô cùng.

« Va-li, hòm hai đáy, giầy hai đế trong nhét đầy thuốc-phiện. Hoa-quả có khi lấy hết ruột ra mà trong cũng bỏ thuốc-phiện vào. Đến cái này mới lại khôn-khéo nữa. Những cái khuy to như cái khuy áo « ba-đờ-suy » ngoài bọc vải hay bọc da mà ta tưởng là khuy áo thực, bên trong chính là những hộp bằng đồng chứa đầy thuốc-phiện. Khám người không có gì thì thôi, chứ ai còn chú-ý gì đến những cái khuy kia. Nhưng nếu tôi tinh ý, lấy cái tiêm mà chọc vào lỗ chân khuy thì sẽ thấy chảy ra một ít rựa đen-đen thuốc-phiện...

« Chúng tôi đã từng biết cái mánh khóe của bọn buôn lậu, nên chúng tôi mới chú-ý xét cẩn-thận ba con rùa. Ba con rùa này cũng khá to. Có một điều tôi lấy làm lạ là lật lên hay lật xuống cũng không thấy nó cựa-cậy. Tôi bèn lấy cái diêm đánh lên rồi đốt vào đít nó cũng không thấy thôi đầu ra. Tôi càng nghi, xem đi xét lại, cái mai rùa bật ra. Một sự không ngờ hiển-hiện ra trước mắt chúng tôi: thuốc-phiện. Ba con rùa chết đều chứa đầy ăm-ắp thuốc-phiện mà cái mai che đậy một cách thực khéo-léo, kín-đáo. Bọn buôn lậu tinh khôn đến thế là cùng, thực là họ tìm đủ mọi cách để che mắt nhà chức-trách.

« Chúng tôi bèn bắt hắn gánh hai gánh sọt đi. Đi được một quãng thì về bên tay hữu có một con đường hẻm. Ở cùng đường có mấy túp lều tranh, mà khói lửa thấy bốc lên nghi-ngút. Lúc bấy giờ là bọ đương thồi nấu ăn. Trông thấy làn khói xanh thì hắn bình như xúc động tới lòng mà nghĩ đến vợ, con hắn đang mong đợi hắn ở nhà. Hắn van-vỉ chúng tôi cho phép hắn nói với vợ hắn một vài câu, rồi hắn sẽ lại đi ngay. Chúng tôi vừa đi tới cổng. Thấy có tiếng người vợ hắn ở trong lẻ đôi guốc ra: thầy mày đã về đấy à?

« Cánh cửa từ-từ mở, bỗng thấy chúng tôi, người đàn bà mặt tái mét, vội vàng chạy vào trong nhà cùng... Tôi có ý quan sát khắp nhà. Nhà hai gian, tuy là lều tranh vách đất nhưng ngăn nắp sạch sẽ. Gian ngoài về bên phải thấy kê hai cái giường gỗ dã mục. Bên trái để một cái chõng tre mà trên chõng hai đứa bé độ chừng 7, 8 tuổi đang ôm nhau nằm ngủ. Tận góc đằng kia thấy kê một cái ban thờ, trước cái bài vị, khói hương vẫn còn thấy nghi ngút. Cái mâm cơm trên úp cái giá còn nằm yên trên cái giường gỗ mục, hình như chỉ có đợi một mình hắn về.

« Trông cảnh nhà thanh-bạch, tôi cũng động lòng thương. Chốc chốc lại nghe tiếng ở gian trong tiếng trẻ con khóc oe oe, tiếng võng đưa kĩu-kịt, lẫn tiếng à ơi của người đàn bà ru nó... Hắn mời chúng tôi ngồi trên phản, giót hai chén nước chè mời chúng tôi uống. Rồi bất ngờ, hắn quỳ lậy chúng tôi, kể lể đường kia nỗi nọ. Nếu hắn bị bắt mà phải ở tù thì cả cái gia-đình kia phải nheo-nhóc khổ-sở. thực bản tâm hắn không muốn làm điều gì phi-pháp, nhưng vì nghèo nàn, túng bấn quá, hắn phải đánh liều nhận gánh hai cái sọt kia mà lấy tiền thuê. Thực ra thì hắn đâu có phải là người có tiền mà buôn bán cái « của »... Nghe hắn nói, tôi động lòng thương, định ngơ cho hắn, nhưng đội Hoàng nhất định không nghe. Sau tôi phải dùng lời tha-thiết, đội Hoàng mới dịu. Trước khi ra đi, tôi còn dặn với lại một câu: từ rầy thì bỏ cái nghề này đi, kiếm việc khác mà làm. Nếu không mà còn theo đuổi nữa e có lẩn thì khốn. Đội Hoàng bấy giờ lên mặt:

— Ấy may có ông phán đây xin hộ, không thì phen này tù mọt gông...

Tôi cười vỗ vai đội Hoàng rồi dục hắn:

— Thôi đi, Lan nó đang chờ ở bên Nghĩa-trụ đấy...

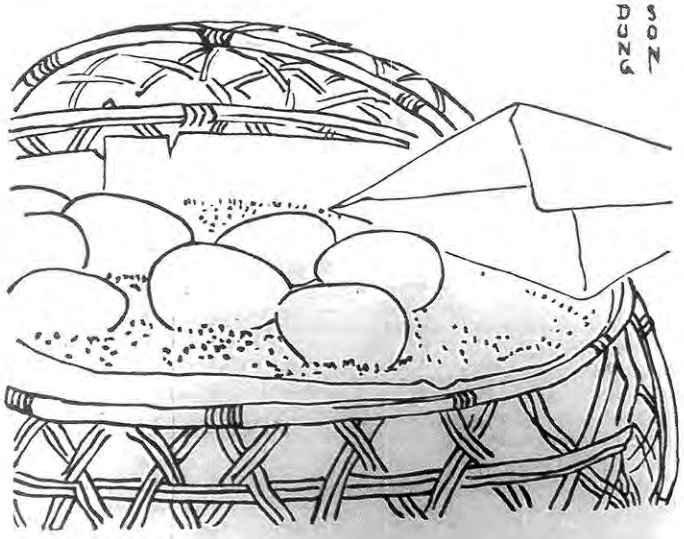

■

Cách được hơn một năm, tôi xin đổi về làm việc ở Hanoi. Một buổi chiều kia, lúc ở sở về thấy người nhà nói: có một đứa bé mang một sọt trứng lại biếu, và có kèm một cái thơ. Tôi ngạc-nhiên không biết của ai. Liền bóc thơ ra xem, thì thấy mấy dòng chữ viết ngòng ngoẻo bằng bút chì:

— « Bẩm quan, ơn của quan con có bao giờ quên được. Con làm ăn bây giờ được phát-đạt, nhân « đi hàng » qua Hanoi, gọi là một chút lễ mọn dâng quan, xin quan nhận cho».

Tư Chip.

Xem xong thơ mà tôi phì cười, không biết ai lại gọi mình quan với quách thế này? Nghĩ mãi mới nhớ ra là anh gánh măng với rùa rùa độ trước. Tôi liền mở cái sọt ra: một chục quả trứng vịt để trên một ít rơm. Quả nào cũng to và nặng. Mới đầu tôi cũng tưởng trứng thật, nào ngờ đâu trong đựng toàn thuốc phiện lậu. E có lụy, ngay chiều hôm ấy, tôi phải cho mang ngay chục trứng ấy đi nơi khác. Tôi có phải là người nghiện đâu mà hắn lại biếu tôi thuốc phiện. Hay hắn định reo vạ cho mình?

Tôi cho tẩu tán đi mọi chỗ và đem bán, nhưng không phải là mối hàng nên họ giả rẻ như bèo. Nhân có ông bạn già nghiện, thấy thế bảo tôi: thuốc này là thượng hảo hạng đây. Bán làm gì, để mà hút chơi. Thế rồi cứ tối đến, quây quần bốn, năm anh em ở nhà ông bạn già. Mới đầu tôi còn nghiện bàn đèn vì nằm gần bàn đèn câu truyện mới thấy vui. Trước còn không hút sau tập «ken cờ». Dần dần đâm quen mà hút thấy ngon. Hôm nào mà không hút thì trong người bã rã, tê mỏi một cách lạ. Có lúc thấy nó buồn buồn như có người vẻ cái giấy bản mà xoe vào lỗ tủy xương sống ấy. Hễ hút vào rồi thì chẳng thấy buồn, thấy mỏi gì sốt cả, mà trong người lại thấy tỉnh táo khoan-khoái ra.

Ấy, tôi sở-dĩ mắc nghiện cũng là vì ăn trứng vịt của anh Tư Chip biếu....

HOÀNG-UẨN

Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lờ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

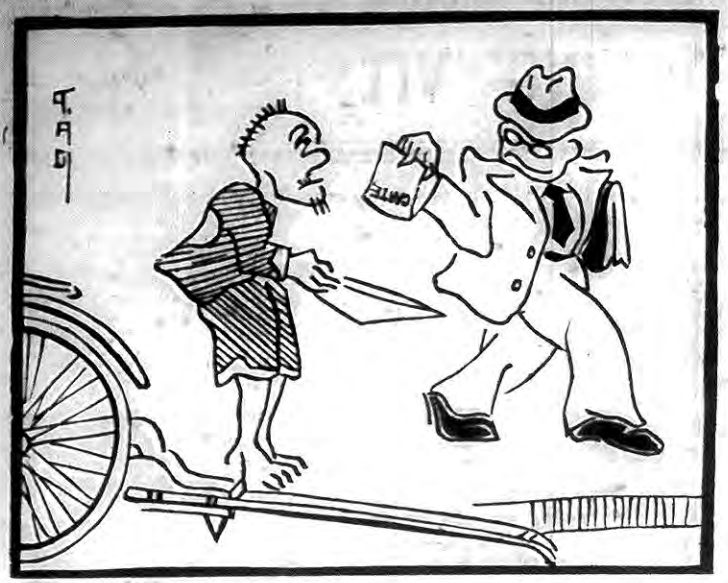

— Ông cho thêm, thế này ít quá !
— Anh không thấy đây à ? Phóng-viên nhà báo đây, làm cái gì cũng được trừ nửa tiền.

HAI CÁI THÁI CỰ'C

Người nào rỗng tư-tưởng không dám dùng lối văn giản-dị vì người đọc biết ngay rằng mình rỗng tư-tưởng. Vì vậy phải lấy những câu văn rắc-rối, những chữ nho, những tiếng lạ để che đậy đi. Không làm cho người ta phục bằng tư-tưởng thì lòe người ta bằng văn-từ vậy. Các nhà hàn nho thì dùng thật nhiều chữ nho để tỏ rằng mình học rộng, các nhà tây nho thì tìm những câu lạ, những tiếng mới thật ngộ-nghĩnh để tỏ ra rằng mình khác đời.

Thành thử họ không dùng văn lối Tàu, thì dùng văn lối Tây, còn cái thứ văn giản-dị, rõ ràng, nói sao viết vậy mà viết cho có đầu đuôi, hay ở chỗ gọn-gàng, lưu-loát nghĩa là lối **văn annam**, *thì họ không dùng đến, vì họ viết văn chỉ cốt để lòe những người dốt nát. Nhưng dầu sao, hai lối văn lòe đời kia rồi cũng phải nhường bước cho lối văn annam. Xin nêu dưới đây hai cái thí-dụ viết phỏng theo hai lối văn lòe đời ấy.*

VĂN LỐI TÀU

Nhân-thế bất tràng-cửu

Bỉ nhân trầm tư, mặc tưởng, nghiên cứu, thục lự về cái thâm ý, đại nghĩa của nhân thế, sau khi đã biện phục, đã sác tín, đã chứng cứ vào những lý thuyết của các nhà triết-học cổ, kim, đông, tây, thì phải thừa nhận, phải công nhận, phải phục nhân rằng nhân thế là một gang tay, là bạch câu quá khích vậy.

Ô hô ! bi đát vậy thay ! thống khổ vậy thay ! nhân thế đoản lược vậy thay ! nhân sinh tam vạn lục thiên nhật, cái thời gian ấy hà tằng mà tràng cửu ? Nhiên nhi ai là kẻ đã đạt cập cái tất sinh thời kỳ ấy. Bậc thánh nhân như đức thánh Khổng ta cũng chỉ đến thất thập chi ngoại nhi dĩ hĩ.

Huống hồ thập ngũ dĩ nội là thời kỳ ấu trĩ, chích-chích chi-chi đã biết gì là lạc thú, ngũ thập dĩ ngoại, vô xỉ lão niên còn biết chi là lạc thú.

Vậy thời nhân thế chỉ loanh quanh trong cái thời gian hiệp ải là vào nhị thập ngũ niên chi gian mà thôi vậy.

Vì đã am hiểu, đã quán thông, đã bao hàm cái ý nghĩa bản nguyên, chi trọng của nhân thế, nên đời xưa các đấng thánh hiền quân tử, các bậc uyên bác thi nhân đã dĩ nhàn vi quý vậy.

Hỡi các bậc thanh đầu trí thức, chúng ta đương độ thiếu thời, thì nên tận tốc mà hưởng thụ những sự khoái lạc của cái thời gian hoàng kim ấy, nghĩa là cái tuổi thiếu niên cường tráng vậy.

Thì ta chơi đi, nào ai phòng ngự, nào ai cấm chỉ mà ta úy cụ. Ta chơi sơn lâm chi nguyệt, thủy diện chi phong, hồ thượng chi thuyền, hoa trung chi tửu. Ta chơi cho táo cấp kẻo một mai bừng con mắt tỉnh giấc hoàng lương thấy mình bạch thủ ở lúc lâm chung. Lúc đó mới thâm hiểu cái nghĩa câu : nhân thế bất tràng cửu thì, ôi thôi, đã quá ư trì vãn rồi vậy ! ô hô !

NHỊ-LINH

VĂN LỐI TÂY

Con quả lửa vừa ẩn ở chân trời, thời con thỏ bạc đã ló dầu lên trên nóc nhà, nhìn một cách ám thầm xuống dưới bếp.

Một làn không khí mát tung ra, gió thổi, lá ào-ào như xé tan bầu trời lặng-lẽ.

Bấy giờ ta ngồi trong phòng, trước một luồng không khí quay cuồng bởi cái quạt máy dưới ánh ngọn đèn trăm hai mươi nến, rồi ta ném làn nhỡn tuyến qua cửa sổ rơi đến bịch một cái xuống con cóc ngồi tư lự bên cạnh hòn gạch.

Cảm tình ta nôn nao như xoáy tận đáy cõi lòng, trí tưởng ta nẩy phăng ra ngoài óc, quả tim ta như hồi-hộp muốn phá tan lồng ngực mà nhảy ra ngoài như con cóc ở trong hang nhảy ra vậy.

Sực nhớ tới ý trung nhân mà bấy lâu ta vẫn coi như nửa người của ta. Cái hình ảnh nàng chưa sóa nhòa trong trí nhớ ta, còn in sâu trong bể óc ta, cái vẻ mặt hơ hớ hai mươi cái xuân xanh đương hiện ra trong cùng tưởng - tượng của ta. Bấy lâu nàng vẫn mang tiếng đập của trái tim mà họa với ta, nàng có biết đâu rằng nay đem một khối tình oan uổng mà thả vào một vũng nước mắt đầy.

Nhưng thôi, ta không muốn khóc, e hai hàng lệ ta rơi thành thót vào trái tim đau đớn.

Ta quả quyết ngẩng đầu lên, tung tầm con mắt ra ngoài phố thì này kìa những cây cột đèn trơ trọi đứng dương con mắt buồn ngủ nhìn đường tờ mờ trắng. Ta cũng buồn ngủ nốt.

NHẬT-LINH

MUỐN CÓ ẢNH CHỤP LỐI MỸ THUẬT
MÊM LẠI
HƯƠNG - KÝ

THƠ' MÓ'I

Điệu cũ

Hồ xuân và thiếu-nữ.

Trên mặt hồ in màu ngọc biếc,
Cô em đang bơi chiếc thuyền con
Lẳng-lơ, như cái chuồn-chuồn
Lướt đuôi trên nước chập-chờn ghẹo hoa.

Chàn gió nhẹ đi qua làn sóng,
Nắng chiều xuân rung động trên cành
Mấy hàng lau yếu nghiêng mình.
Cô em bỗng ngẩn-ngơ tình vì đâu ?
Đặt mái chèo, ngả đầu trên gối,
Trông mây chiều phơi-phới trên kia..
Hỏi xem mây có duyên gì
Mà con chim én đi về lửng-lơ...?
Trên vừng trán ngây thơ, trong sáng,
Vẩn-vơ qua một áng hương buồn.
Giây lâu cô vẫn như còn
Lâng-lâng trông gửi tấm hồn lên cao.
Tiếng diều sáo nao-nao trong vắt,
Trời quang mây, xanh ngắt màu lơ.
Thuyền côi, nước dẫy hững-hờ,
Hàng cây lặng đứng trên bờ trông mong.

Ấy đâm-đâm mơ mòng chi đó,
Hỡi cô em, má đỏ hây-hây ?
Hỡi cô thiếu-nữ trông mây
Thần-thơ nhắn chiếc én bay lưng trời ?
Khiến cho cảnh bồi-hồi ngây-ngất,
Tiếng sáo chưa nỡ rứt trên không,
Khiến cho hồ nước mịt mùng,
Ngày không muốn hết, ta không muốn về.

THÊ-LỮ

MỘT BỨC THƯ KỲ KHÔI

Cùng ông « sếp » tòa soạn,

Tôi sở dĩ không phải là nhà viết hài-đàm, tôi là một anh quyền khố đỏ. Khi tôi còn vác súng thì tôi là một anh lính tốt, tốt lắm. Tốt đến nỗi người ta đuổi tôi về. Tôi về để đổi ra nghề khác. Ngày nay, ai ai cũng gọi tôi là « bác tài » vì tôi làm ô-tô. Ô-tô của tôi cũng tốt quá, đến nỗi ai ai cũng kêu là tôi lụt. vì xe họ chạy sau tôi, rồi xe tôi nhường họ đi trước, rồi giở về, họ vẫn gặp xe tôi đang vơ-vẩn ở đường. Làm ăn như thế từ năm kia tới nay, tôi phát tài quá. Hai cái xe tong đi mất một. Vì xe pháo đường hoàng, vậy nên tôi nhiều thì giờ để đóng vai độc-giả báo ngài. Đóng vai độc-giả tôi lại muốn tấn-tới hơn, nên muốn đóng cả vai hề, nhưng phiền ngài ít phẩn để vẽ mặt.

Nếu sân khấu còn chỗ nhảy thì tôi cũng muốn tìm thang để trèo, nếu tụt thì tôi lại rơi vào chiếc xe ô-tô tã. Cứ thế cũng còn hay.

T.V.L. (Thất-khê)

BÀI DỰ THI

VÌ TỜ BÁO HAY QUÁ

Độc-giả thường niên — Ông gửi báo thế nào mà tôi cứ bị mất luôn ?

Báo-quán — Ấy vì giữa đường có kẻ xem trộm, rồi họ thấy hay quá, họ ăn cắp.

Độc-giả thường niên — Nếu vậy, tôi van ông, từ đây làm bớt hay đi, để ít ra tôi còn vớt-vát lấy mảnh giấy bọc đồ, hoặc dùng làm việc khác.

N.V.T. (Cao-đẳng)

HỎI PHỤ-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang reo giống hạt văn-minh ở xứ này thì các Ngài hiểu ngay nền ấu-học là cần, nên kẻ gửi con sang Pháp, người tìm trường cho con học, mục-đích mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bất-mãn, vì gửi con đi xa có nhiều điều bất tiện mà tìm nơi học đứng-đắn nhiều nỗi khó-khăn, nên ông LEUBET, cử-nhân khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sở Cứu-tế Toàn-Quyền Đông-Pháp, khi đi diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhớ nhời yêu-cầu của các Ngài, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đem cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm giời bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tức là :

Lycéum libre HONG-BANG Hanoi

Trường tuy mới mở mà niên học mới rồi đã có non hai nghìn học-sinh : nào Tàu, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miên, Xiêm-La, Ấn-Độ, Trung, Nam, Bắc, ba kỳ tới học, kẻ thi bằng tây (CEPF, BE, BEPS, BS, Bacc. Métro), người thi bằng bản-xứ (CEEI, CEPFI, DESPFI, Bacc. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thục này được phép mở đến ban Tú-tài và giấy đi đủ các kỳ thi, mà quy-mô kỷ-luật theo như các trường có tiếng bên Pháp. Trường ở giữa Hanoi, trông ra ba mặt phố (Jules Ferry, Cathedrale, Lamblot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thước vuông, có sân chơi mát-mẻ, cây cối um-tùm, có chỗ cho lưu học-sinh ăn ở ngay trong trường tiền ăn học không tính đắt. Các lớp nghỉ-hè có đủ. Niên học 1933-34 bắt đầu ngày : 1er Septembre hồi 7 giờ sáng. Ai xin học hay xin cuốn điều-lệ thì đến 70 Hàng Trống hay viết thư đề :

Monsieur le Directeur du Lycéum libre Hong-Bang Hanoi.

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ
KIẾN-TRÚC-SU'
ARCHITECTES DIPLOMÉS
Chuyên môn vẽ Kiểu-nhà.

VẼ ẢNH TRUYỀN THẦN BẰNG THAN, MỰC TÀU, TOÀN THÂN HOẶC BÁN THÂN CHỈ CÓ:
2$90 (ảnh bề 50×60)
Có nhận gửi lãnh hóa giao ngân. Ở xa xin gửi ảnh về cho
M. TRƯƠNG-TRỌNG-BÌNH
OFFICE INDOCHINOIS DU TRAVAIL
81, Route Mandarine, 81 — HANOI

CUỘC DU LỊCH Ở VƯỜN BÁCH-THÚ

CỦA VIỆT-SINH

(Tiếp theo)

Bên kia là chuồng hổ, báo và gấu — những con vật quan-trọng cho một cái vườn Bách-thú. Ta thử tưởng-tượng một cái vườn Bách-thú mà không có hổ, báo, gấu ? Như thế thì gọi là vườn Bách-thú sao được, mà nếu không có những con vật dữ ấy, thì không ai muốn đến xem cả.

Người ta tuy là một con vật yếu, nhưng lại thích xem những con vật dữ. Những con vật không ai muốn gặp ở rừng, nhưng ai cũng muốn xem trong một cái củi.

Nhất là con hổ — con hổ là cái « đinh » « le clou » của vườn Bách-thú. Có người lặn lội hàng mấy ngày đường để được xem ông chúa rừng. Có một điều lạ : người ta vẫn vái lạy các ông hổ bằng giấy hay bằng đất, nhưng chưa thấy ai vái lạy con hổ thực, con hổ sống.

Ở đây lại có những hai con, ở hai chuồng giáp nhau, chắn song sắt vừa to, vừa chắc. Một cái biển kẻ chữ la-tinh bảo rằng đây có hai con vật dữ. Nếu không có cái biển ấy, dễ không mấy người biết, có lẽ chỉ trừ có ông Lê-công-Đắc.

Hai con hổ lúc nào cũng nằm khềnh : người thì dẫm chân, đập tay, huýt còi, làm ngoáo, ai nấy tranh nhau dọa cho con hổ sợ.

Con hổ chỉ lặng yên đương mắt nhìn, có lẽ nó nghĩ :

— Phải, bây giờ thì các anh rờn tôi, bởi vì các anh biết tôi không làm gì được. Nhưng nếu mà không có cái chấn song sắt này, thì... Hááàm !

Con hổ chồm lên, gầm một tiếng. Ai nấy hoảng-hốt, vội lùi lại một bước. Nhưng lại hoàn-hồn ngay, tiến lên sát chuồng, khiêu chiến :

— Nào, thử ra đây !

Rồi họ bàn-tán với nhau :

— Ô hay nhỉ, trông rõ giống con mèo, chả khác tí gì !

Một ông bên cạnh nhún vai ra ráng khinh-bỉ :

— Giống thế nào được ! Ông chúa rừng khác chứ ! Ông ấy trong sạch không chịu được sự ô-uế...

Mọi người lắng tai nghe.

...Như thịt ông ấy luộc rồi, nếu để củ tỏi vào bên, thì miếng thịt cứ nhảy lên nhảy xuống, có khi bắn cả ra ngoài.

— Ồ, lạ nhỉ ! thế bỏ củ tỏi ra, thịt ông ấy lại có nhảy vào đĩa nữa không ?

Vì câu hỏi ngớ-ngẩn, ông kia quay sang truyện khác :

— Kia các bà trông, ở trên đầu ông ấy có chữ vương kia kìa. Ông ấy là thiên-tướng nhà giời đấy ! Vì thế người ta mới thờ ông ấy chớ...

Rồi ra ráng ái-ngại :

— Nhưng vậy mà, ông là thiên-tướng mà sao ông cũng bị người ta bắt về đây ?

(Còn nữa)

VIỆT-SINH

TRUYỆN VUI

BA TÝ GÀN

Người ta đặt cho anh Ba cái tên « Ba-Tý-Gàn » vì trong mỗi lời nói, việc làm của anh đều có ngụ ý bướng bỉnh, trong gàn ; song, nếu chịu khó tìm tòi, lọc lõi trong những cái « gàn » của anh thì thấy nhiều khi nó ngộ-nghĩnh, ngang tàng, ý vị, lí dụ như truyện « mua ô tô » của anh Ba thuật lại :

Tôi không hiểu tại làm sao tôi lại thích có một cái ô-tô để... lòe đời, để... chưng diện. Xoay sở tứ tung không đủ, tôi không nghĩ ngợi gì, bán phăng cả nhà cửa, ruộng nương của ông cha để lại cho ở nhà quê để lấy tiền... mua ô tô. Không gì sung sướng bằng lúc cầm mấy ngàn đồng bạc bước vào « ga-ra »... Một « xứ » đon đả chạy ra tiếp rước, mời chào, lâu ta lâu tâu, mồm năm miệng mười tán tỉnh, ca tụng đặc-tính « mác » xe này, xe kia, liến thoáng như... con vẹt. Quanh quẩn một lúc, đi đến cái xe « mác » gì tôi không nhớ, coi vừa ý tôi, lão bán hàng nói là 40 mã-lực, tôi sửng sốt vì tự nhiên tôi nghĩ ngay đến 40 con ngựa tây lộc ngộc đứng chụm với nhau. Tôi hỏi :

— Một cái xe 40 mã-lực thì nó chạy ra thế nào ?

— 80 cây số một giờ một cách dễ dàng.

Tức khắc tôi mượn mảnh giấy với cái bút chì tôi tính :

Một con ngựa trong một giờ, thường thường đi được 12 cây số.

Vậy 40 con ngựa có thể đi được X.

$$\frac{12 \times 40}{1} = 480.$$

Thế thì cái ô tô này của ông phải chạy được 480 cây số trong một giờ.

Lão ấy cười một cách khinh bỉ, cười tôi... ngốc.

Tôi lại tính :

Nếu 12 cây số trong một giờ vượt bởi một con ngựa, 80 cây số sẽ vượt bởi X con ngựa :

$$\frac{1 \times 80}{12} \quad 6\ 8/12 \text{ hay là } 6\ 2/3.$$

Thế thì 40 con ngựa của ông không bằng 6 ngựa 2/3 của người ta.

Lão hơi cáu, tôi hỏi luôn :

— Theo ý ông, một con ngựa có thể trở được bao nhiêu người ?

Lão trả lời gọn một câu :

— 10 người.

— 10 người, được. Đây ông xem tôi tính :

Nếu một con ngựa có thể kéo được 10 người, 40 con ngựa phải kéo được : 40 × 10 = 400 người. Tốt mua ngay cái xe này, nếu ông « ga-ráng-tí » cho tôi nó có thể kéo được đủ 400 người.

Họ bảo tôi điên, họ mới tôi ra bằng một cách trái ngược lại sự vốn vã lúc tôi bước chân vào.

Cũng may mà tôi khám phá ngay ra được sự giả-dối ấy, nên tôi mới không mua ô-tô, mới không đến nỗi khuynh gia, bại sản, tôi không phải nhập tịch cái « đàn » người « cả cuống chết đến đ... hãy còn cay », mới còn đứng đây bắt tay anh ngày hôm nay.

VIỆT-BẰNG
(Thái-nguyên)

Nụ cười nước ngoài.

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN
8, rue Citadelle. Téléphone : 304
CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRẺ
số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-Đông sau phố Xe-Điếu)
HANOI

CHỈ CÓ BA NGÀY

Cái độc, cái hại và cái tệ thuốc phiện thế nào chẳng nói chắc ai cũng rõ cả, cho nên nhiều người muốn bỏ mà không hút nữa, nhưng bỏ thì phải cớ thuốc cai mới bỏ được. Thuốc cai thì nhiều, nhưng đã được thuốc nào cứu cho người ta thoát khỏi được cái vạ nha-phiến đâu ? chỉ thấy tiền mất tật mang mà thôi. Nay bản-hiệu mới phát-minh ra được môn thuốc CAI NHA-PHIẾN rất tài-tình, chỉ uống trong ba ngày là bỏ hẳn được thuốc phiện, khi uống thuốc vẫn mạnh khỏe làm việc như thường, không hề nhọc mệt, vật-vã chi hết, khi bỏ rồi ngửi thấy thuốc-phiện thì chán ngán và ghét, thực là môn thuốc hay nhất hoàn-cầu, xin cam-đoan : nếu hết 3 ngày không bỏ được thì không lấy tiền (ai muốn chữa khoán cũng được). Thuốc Giang-Mai, thuốc Lậu, cũng chỉ chữa trong 3 ngày, và có đủ hết các thứ thuốc rất linh-nghiệm, ai cần dùng thuốc gì xin cứ gửi thơ hỏi và xin quyển catalogue về xem sẽ rõ.

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG
78, Phố Hàng Gai, 78
HANOI

Tết năm nay các ngài dùng giầy gì ?
Giầy Kim-Thời
Marque, dessin et modèle déposés
Kiểu rất đẹp, mũ láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không chượt và toẹt ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.
Bán buôn và bán lẻ :
VẠN-TOÀN
95, Phố Hàng Đào, 95
HANOI

Tranh của Đông-Sơn

(1) XI. — Họa-sĩ.

KHÁI-HƯNG soạn

Độc-giả chắc nhiều người mong rằng một ngày kia Lộc sẽ nhận xét nỗi oan uổng của Mai và thân-hành đến nếp nhà tranh tìm Mai để xin lỗi, để đón Mai về cùng ở với nhau như xưa.

Chỉ ở trong tiểu-thuyết mới sẩy ra những sự ấy. Khốn thay! đây lại không phải truyện tiểu-thuyết, tác-giả chỉ chép một câu truyện thực mà thôi. Mà truyện thực ở đời thì không mấy khi có cái kết quả tốt đẹp, hoàn-toàn như ta tưởng-tượng ra.

Nhưng sự ước mong của độc-giả có khi cũng là sự ước mong của Mai. Không phải là nàng quá mơ-tưởng đến một cuộc tương-lai tốt đẹp, sung-sướng! Chỉ vì luôn luôn ngắm đời bằng con mắt lạc-quan, nên nàng sẵn có lòng, nàng dễ có lòng tha thứ, tha-thứ cho mình, tha thứ cho người.

Rồi sự ước-mong kia ở trong tâm-trí Mai thành như một sự có thực. Nàng cho rằng nàng đã yêu Lộc thì thế nào, thì cố-nhiên là Lộc cũng yêu nàng. Mà Lộc đã yêu nàng thì thế nào cũng phải tìm đến đón nàng dù nàng núp ở chốn hang cùng ngõ hẻm, ở nơi ẩn-dật trong đám rừng xanh.

Những câu truyện tàu, những câu truyện thần-tiên mà nàng được nghe ngày còn nhỏ lại càng làm thêm chặt chẽ cái lòng yêu đời và tin trời của nàng. Trong những truyện ấy, người thiện bao giờ cũng được hưởng hạnh-phúc, người oan-uổng bao giờ rồi cũng có dịp gỡ được nỗi oan.

Mai tin ở trời, tin ở cái lòng tốt của mình và của người. Nàng cho rằng bản tính con người ta không thể xấu được, và khi người ta tàn ác, ngờ vực, có những tư-tưởng ghét dời là chẳng qua người ta mất, trong chốc lát, cái bản-tính của loài người mà thôi.

Tới đây, tác-giả xin mở một cái dấu ngoặc. Thấy sự dễ tin ở trời và ở lòng tốt của loài người lúc nào cũng chứa chan trong tâm-trí, trong linh-hồn Mai, có nhiều người cho đó là cái kết-quả của một nền Pháp-văn lãng-mạn. Rồi họ kết ngay án vai chủ-động trong truyện này là làm gương xấu cho các độc-giả hay mơ mộng.

Nếu yêu người, nếu sẵn có lòng tốt tự-nhiên, dễ cảm-động khi đứng trước những sự dịu-dàng tốt đẹp hay những sự đau đớn uất ức của loài người mà họ cho là lãng-mạn, thì sự lãng-mạn ấy là một sự tuyệt-đích của nhân loại dù có khi nó đem đến cho ta những sự thiệt hại, thiệt hại về đường vật-chất, thiệt hại về đường tinh-thần. Song thử hỏi: ở đời có thể có sự phi-thường nào mà lại không thiệt-hại riêng cho mình ta chăng? Ở đời có thể có sự tốt đẹp, lớn-lao, cao-thượng nào ở ngoài sự hy-sinh được chăng?

Nhưng không! Mai không phải đã chịu ảnh-hưởng của nền Pháp-văn lãng-mạn đâu! Hay nói trái lại thì tự cổ chí kim ở nước nào cũng có một hạng người giầu lòng cảm-động, giầu lòng thương người, tin người đến nỗi để lụy đến mình. Hạng người ấy nhiều khi yên lặng chịu đau, chịu nhục, chịu khổ, những kẻ có tấm linh-hồn khô-khan, có trái tim khô-khan hiểu sao thấu được. Mắt họ chỉ có thể trông thấy những sự nhỏ-nhen, đê hèn của một hạng người mà cái đời vật-chất nhỏ-nhen, đê hèn làm cho quên nhãng trong chốc lát cái bản-tính tốt đẹp, cao thượng của trời đã phú cho họ mà thôi.

Xin lỗi độc-giả và đóng cái dấu ngoặc lại để kể tới truyện.

Mai trong truyện này chính là một người đã giữ được hoàn-toàn cái bản-tính đó.

Lúc Minh đã từ-biệt nàng ra về, nàng còn ngồi khóc, khóc mãi. Một tiếng oe ở võng đánh thức nàng dậy. Nàng vội lau nước mắt, rồi ra ẵm con, vừa cười, vừa nói nựng để dỗ cho con nín.

Thằng bé con nghe tiếng hát du thiu thiu ngủ lại trong lòng mẹ. Còn Mai thời tiếng cọt kẹt đưa võng như du nàng trong giấc mộng vừa qua.

Nàng cố ôn lại thái-độ cùng cử chỉ của Minh. Nàng không ngờ vực lòng thành-thực của Minh một chút nào, song nàng cho rằng dẫu sao thì nàng cũng vẫn là một người đờn bà có chồng, tuy người chồng đó duồng bỏ nàng.

Những ý tưởng tương phản rối loạn trong óc nàng. Nàng còn như nghe mang-máng bên tai lời nói của Minh: « Thủ-tiết là một sự vô nghĩa-lý ». Rồi nàng hồi tưởng đến câu truyện trên đôi hồi tám, chín tháng trước. Nàng còn nhớ rành mạch rằng hôm ấy Lộc bảo nàng: « nhiều khi anh còn thấy tư-tưởng của anh bị kiềm-tỏa trong giới-hạn nho giáo ».

Nàng như tỉnh ngộ, nghĩ thầm: « Phải, nho-giáo! Sự thủ-tiết mà ông Minh cho là vô nghĩa-lý, và khiến ta nghĩ tới, khiến ta tôn-trọng, đó là ảnh-hưởng của nho-giáo. Khi nào làm việc gì mà ta suy trước tính sau, thì ta thấy ta muốn phản-đối lại cái đạo ấy mà ta cho là bó buộc, là không hợp với tình tình cao thượng của loài người. Song những lúc thốt-nhiên, ta làm một việc gì, mà chẳng hiểu sao, ta cho là phải, hay tránh một việc gì mà lương-tâm ta cho là xấu, là bảy trước khi ta suy xét, thì những việc ấy tất là kết quả của mấy đời nho-giáo ».

Thằng bé con nó động-dậy ở trong lòng nàng, nhắc nàng nhớ đến hiện thời:

« Bây giờ ta chỉ biết có hai việc: một là ta phải thủ-tiết với chồng ta, tuy chồng ta bạc bẽo với ta. Ta cũng chẳng biết vì sao ta phải thế, nhưng hình như lương-tâm ta bắt ta phải như thế.

« Hai là cự-tuyệt ông đốc Minh. Mà muốn cự-tuyệt thì trước hết phải trả tiền thuốc đã. Cái món tiền ta nợ đã nhiều lần ta hỏi là bao nhiêu, nhưng ông ấy vẫn dấu. Song ta chắc là một món tiền to, ít ra cũng đến gần trăm bạc. Vậy thì đào đâu ra tiền bây giờ! »

Mai lại nhớ đến món tiền hai mươi đồng nàng nhận của Lộc trong buổi gặp-gỡ lần đầu. Nàng thở dài, lầm-bầm:

(1) Xem Phong-Hóa từ số 36.

118 số trúng
vé cuộc xổ số của hội C.S.A. Hanoi
Số Độc-đắc
10.000 $
Ngày mở nhất định vào ngày:
12 Juillet 1933

Cùng nòi giống ai người tâm huyết?
Việc thể-thao phải biết việc cần.
Mở nhà hội, lập sân quần,
Gặp cơn khủng-hoảng thêm phần khó-khăn.
Công với của ta cần góp lại,
Việc dù to gắng mãi thì nên.
Vả chăng cũng một đồng tiền,
Còn mong chốc lát muôn nghìn đến tay.
Trước là nghĩa sau này là lợi,
Việc nên làm, chớ vội bỏ qua.
Một đồng một vé ta mua.

Vé bán tại các nhà báo và các cửa hàng khắp các tỉnh Bắc-kỳ.

Namthai

Các nhà đóng đồ hộp, như thuốc, sữa, dầu, nấp, sơn tây, v. v. Muốn cho tinh xảo đúng như hàng Âu Mỹ, xin chú ý đến nhà máy Nam-Thái ngõ Nam-Thái (Khâm-Thiên) Hanoi chuyên môn chế tạo các thứ hộp, nấp chai, đủ mọi kiểu tối tân bằng kim khí.

chuyên kẻ biển lối mới
ATDAR
Nº7 RUE LAMBLOT HANOI
thẳng hàng Mành gần hàng Hài
NHIỀU LỐI CHỮ MỚI
NHIỀU TAY VẼ KHÉO
CÓ NHÀ MỸ-THUẬT TRÔNG NOM
CÓ NHÂN CÁ
sơn, vôi, làm buồng hoa, vẽ
Quảng-cáo trang hoàng
cửa hàng và trong nhà
XIN QUÝ KHÁCH ĐẾN XEM KIỂU
CÓ DÙNG QUA PHẤN ĐÁNH MÙ HIỆU
Purblanc
MỚI BIẾT LÀ TRẮNG, KHÔNG THỔI
TAY, KHÔNG HẠI VÁI, KHÔNG HAY Ố

« Chỉ vì hai chục bạc ấy!... Với cái lòng thương người! ».

Lời bà ân lại phảng-phất trong trí nàng: « Nếu thấy ai, có cũng thương thì nguy cho cô lắm! ».

Song biết sao? Bẩm sinh đã sẵn có lòng thương người thì cũng phải chịu khổ, chứ biết sao? nàng mỉm cười:

« Nhưng biết đâu rằng ta khổ? Những người có lòng cao-thượng, biết tự hy-sinh thì không bao giờ được phép tự cho mình là khổ! »

Muốn không nghĩ quanh lo quẩn, muốn không loay-hoay với tư-tưởng nữa, nàng sẽ đặt con xuống võng để đi ra ngoài cho khuây-khỏa, và nhân tiện giúp bà Cán gọn hàng vẽ.

Ra đến đình, Mai gặp bà Cán đặt gánh ngồi nói truyện với một người vận âu-phục. Nhác trông thấy Mai, bà vội chạy lại giắt nàng ra một nơi nó thầm:

— Này cô ạ, cô cái ông kia đã mấy hôm nay mang thuốc vẽ đến vẽ hồ, vẽ đình. Rồi chả biết ông ấy gặp cô bao giờ mà biết, hôm nay ông ấy cứ đến lải-nhải hỏi thuê cô làm kiểu-mẫu. Tôi cũng chả hiểu làm kiểu-mẫu là thế nào, nhưng thấy ông ta nói giả một đồng một ngày thì tôi cũng đòi liều hai đồng. Ông ta còn đòi xem lại người cô đã rồi mới định giá. Vậy cô thử lại xem.

Mai nghe nói, giẫy nẩy.

— Thôi chịu thôi!

— Thì cứ lại xem sao đã.

Nghe lời, Mai ung-dung lại gần chỗ người kia đứng. Chàng cắp một cái hộp to và mấy cái bằng gỗ nhỏ, như có dáng sắp sửa ra vẽ. Nhác thấy Mai, chàng cất mũ chào, mỉm cười hỏi:

— Thưa cô, có phải cô là con bà cụ không?

— Thưa vâng, ông truyền điều gì vậy?

Chàng kia lại mỉm cười, mắt đăm đăm nhìn, long-lanh sau cặp nhỡn kính cận-thị:

— Thưa cô, tôi là họa-sĩ Bạch-Hải, tôi đã ngỏ lời với bà thân-mẫu cô, muốn nhờ cô làm kiểu-mẫu... Vậy cô nghĩ sao?

Mai ngần-ngừ hỏi:

— Thưa ông làm kiểu-mẫu là thế nào?

Bạch-Hải cười:

— Có gì đâu, cô đến sưởng vẽ ngồi làm kiểu-mẫu cho tôi vẽ.

Mai cặp mà dõ dẫn, ấp úng:

— Thưa ông, thiếu gì... người, ... mà ông lại thuê tôi.

— Thưa cô, chẳng nói giấu gì cô, tôi đi tìm kiểu-mẫu đã nhiều, song chưa gặp ai được có cái nhan-sắc của cô. Hôm nọ tôi thoáng thấy cô ở chợ Bưởi, nên đó-la mãi hôm nay mới gặp.

Mai bẽn lẽn. Còn bà Cán thì bắt thóp anh chàng mê-sắc, trả lời cách quả quyết:

— Thưa ông, phải hai đồng một buổi. Nhất định phải hai đồng.

Nhà hội-họa ngẫm-nghĩ, đăm-đăm nhìn Mai, rồi quả-quyết:

— Vâng thì hai đồng. Vậy mai cô đến nhé?

Mai ngần-ngừ:

— Biết làm kiểu mẫu ra sao!... Thôi, tôi chịu thôi!

Bạch-Hải dỗ-dành:

— Thì có gì nguy hiểm mà cô ngại. Sáng từ tám giờ đến mười một giờ, chiều từ ba giờ đến sáu giờ cô lại đứng nhà ngồi yên một chỗ cho tôi trông mà vẽ. Thế là cuối tháng cô có sáu chục bạc.

Ba chữ « sáu chục bạc » bỗng nhắc Mai cái món nợ tiền thuốc. Nàng liền nhận lời:

— Vâng, mai tôi xin lại.

Họa-sĩ tỏ vẻ vui mừng:

— Vậy 8 giờ sáng mai cô đến nhé. Nhà tôi ở phố B.. số 125.

— Thưa ông, tôi không biết phố B.. ở đâu!

Bạch Hải ngẫm nghĩ:

— Thôi, để mai tôi lại đón. Vậy cô chờ tôi nhé.... À, tên cô là gì nhỉ?

Mai mỉm cười:

— Thưa ông, ông cần gì phải biết tên tôi? ông cứ gọi tôi là người kiểu mẫu cũng đủ.

— Thôi thế cũng được... Mai tôi đến đón cô ở đây.

Sáng hôm sau, y lời hẹn, Bạch-Hải đến đình Thụy-khuê.

Mai đã đứng chờ ở đấy. Họa-sĩ gọi xe mời Mai lên xe, rồi đi xe đạp theo sau.

Mai đến làm kiểu mẫu cho Họa-sĩ được chàng kính trọng và đối đãi một cách rất lễ phép thì lấy làm cảm động lắm. Buổi đầu thì nàng cũng hơi khó chịu, vì cái tính hay hỏi truyện lẩn thẩn của chàng, song về sau quen đi thì nàng cũng cho là một sự thường. Bây giờ nàng nghe Họa-sĩ giảng nghĩa khoa tâm-lý về hội-họa, nàng cũng không lấy làm lạ nữa, và hễ chàng nói điều gì là nàng cho là phải ngay, dẫu điều đó nàng nghe trái tai đến đâu mặc lòng.

Được hai tuần lễ thì bức vẽ một cô con gái ngồi tư lự đã gần xong. Xuốt ngày Họa-sĩ chỉ loay hoay với bức tranh, hết chữa lại chỗ nọ chỗ kia lại ngồi ngắm nghía.

Một hôm Mai đến mà chàng vẫn không biết, bao nhiêu tinh thần dồn cả vào người mỹ-nữ trong tranh.

Bỗng Mai kinh hoảng rón rén lẳng ra ngoài hiên, nàng vừa thấy Họa-sĩ đến gần bức tranh rồi ghé mồm vào hôn... ảnh mình. Một lúc sau, nàng vờ gõ cửa rồi ở ngoài bước vào.

Bạch-Hải giật mình quay lại, ngây người đăm đăm nhìn, hồi lâu mới nói được nên lời. Chàng bảo Mai:

— Cô ngắm bức tranh có ưng ý không?

Mai bẽn lẽn đáp:

— Thưa ông, đẹp lắm. Ông vẽ đẹp hơn kiểu mẫu nhiều quá.

Bạch-Hải cười:

— Cô nhún mình quá! Tôi còn lo chưa tả được hết cái đẹp dịu dàng của cô, cái tính dễ cảm động, cái lòng hay thương người của cô.

Mai ngượng nghịu:

— Sao ông biết tôi có tính cảm động, có lòng thương người?

Bạch-Hải cười tự đắc:

— Thì tôi đã bảo tôi thích và rất sành khoa tâm lý mà!

Chiều hôm ấy Họa-sĩ khẩn khoản ép Mai cứ để ý phục kiểu mẫu mà vẽ, và chàng nói chàng tặng hẳn nàng bộ quần áo ấy.

Nể lời thành thực của Họa-sĩ, Mai cảm ơn, lĩnh ý và ngỏ lời xin phép từ mai ở nhà, vì bức tranh vẽ đã hoàn-thành.

Thực ra nàng thấy cách cử chỉ của Họa-sĩ nên trong lòng lo lắng vẩn vơ. Chàng vội kêu:

— Đã xong thế nào được, ít ra là hai tuần lễ nữa!

Mai vừa ở nhà Họa-sĩ ra, đến cổng thì nàng thoáng thấy một cái xe nhà đi qua, người ngồi trên xe đăm đăm nhìn nàng. Nàng kêu rú lên một tiếng: cái xe vùn vụt tận đằng xa. Nàng vội vàng gọi xe mặc cả về làng Thụy-khuê.

Người mà nàng vừa gặp, người vừa nhìn nàng một cách khinh bỉ, chính là Lộc, chồng nàng.

(Còn nữa)

KHÁI-HƯNG

CÁC NGÀI DÙNG MŨ VÀ KHĂN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU

TÂN-LONG-THỊNH

N° 29, Phố hàng Nón — Hanoi

Có làm đủ các kiểu mũ và khăn, đang tân-thời rất đẹp, rất kỹ mà giá ha hơn hết mọi nơi.

Có bán đủ các đồ dùng làm mũ và khăn như: ô-lige, cốt mũ, vải bọc, vải sơn mỏ, giấy bắc, vân-vân.

Bán buôn tính giá đặc-biệt

Có nhận "Commande" của các tỉnh Trung, Bắc-kỳ

Thuốc tê-thấp gia-truyền

Ai bị chứng tê-thấp, nhức buốt gân xương, tê bì ngoài da, chân tay buồn mỏi thường khi đầm-đứt hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu **XONG-THÀNH** là chóng khỏi, vì thuốc này hành khí-huyết, bổ cân cốt, trừ phong thấp, là môn thuốc gia-truyền đã ngoài trăm năm, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bóp ngoài mỗi chai 0$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2$00.

Bản-hiệu có bán thuốc giang-mai mỗi lọ 0$80. Thuốc lậu mỗi lọ 0$60. Thuốc uống êm hòa chóng khỏi bệnh, ai mắc bệnh tình xin mời lại dùng 1, 2 lọ mới biết là thuốc thần hiệu hơn mọi nơi. Khi đã khỏi bệnh tình nhưng còn nọc độc, nên dùng 1, 2 hộp Dưỡng-khí bổ-thận hoàn là dứt hết nọc độc, mà ích lợi cho đường sinh-dục. Mỗi hộp 2$00. Ở xa mua thuốc viết thơ gửi về có thuốc tới nơi ngay.

XONG-THÀNH

227, Route de Hué (gần 24 gian)

HANOI

Ai cần tìm thầy chạy thuốc???

Chúng tôi xin lấy lòng thành-thực mà giới-thiệu cùng bà con một vị danh-sư là ông HỨA-GIA-NGỮ, chủ hiệu bào-chế THIÊN-HOA-ĐƯỜNG ở số nhà 20 phố hàng Đường Hanoi. Ông HỨA-GIA-NGỮ làm thuốc tại Hanoi đã 6, 7 năm nay: cái tài xem bệnh chữa thuốc, cái đức trọng nghĩa khinh tài của ông, chắc bà con cũng từng nghe tiếng. Nay muốn cho nhà bệnh được thêm phần tiện lợi, ông mới mở ra hiệu bào-chế THIÊN-HOA-ĐƯỜNG này. Ai muốn bắt mạch xin đơn đến lúc nào cũng được, không hạn giờ khắc và cũng không mất tiền nong chi cả. Còn thuốc của hiệu ông thì bào-chế đúng phép, tính giá phải chăng và một điều tốt nhất là không hề làm sự giả-dối. Hiệu ấy lại có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hoàn tán của các nhà danh-giá: và những thuốc kinh-nghiệm về khoa phụ-nữ do tay ông chế ra, như thuốc điều kinh chủng-tử, thuốc bạch đới (tục gọi là bệnh khí-hư), thuốc sản-hậu vân vân.... Chả dám nói là hiệu-nghiệm như thần, nhưng thực mắt chúng tôi đã từng thấy nhiều người uống mà khỏi bệnh. Vậy tưởng bà con nên lưu-ý đến phòng lúc cần dùng.

Phạm-bá-Rong, tuần-phủ hưu-trí.
Lê-huy-Trước, án-sát hưu-trí.
Cát-văn-Tấn, tri-phủ hưu-trí Vĩnh-yên.
Nguyễn-kim-Viết, tham-tá tòa kiểm-duyệt.
Bùi-đan-Quế, phán-sự Tòa-án Hanoi.
Nguyễn xuân-Huy, thông-phán Thống-sứ Hanoi.
Trần-văn-Long, phán-sự Tòa-án Hanoi.
Lương-tân-Nguyên, Commis Greffier Hanoi.
Đặng-trầu-Cư, thông-phán Tòa-án Hanoi.
Nguyễn-văn-Hanh, — id —
Nguyễn-huy-Quyền, — id —
Trần-hữu-Bính, thông-phán Tòa-án Hanoi.
Trần-hữu-Phương, — id —
Lê-văn-Nguyên, Travaux Publics Hanoi.
Phạm-gia-Kiên, Agent technique Hanoi.
Lê-thuận-Khoát.
Tế-Mỹ, Hoàng-quang-Thinh.
Tạ-duy-Tự, 12 phố Bờ-Hồ Hanoi.
Lê-đình-Thang, đốc-học.
Nguyễn-gia-Phụng, Gouvernement Général Hanoi.
Lê-Đinh, phán-sự tòa Điện-báo Hanoi.
Phạm-hữu-Ninh, đốc-học.

TẠI LÀM SAO?

Có người ăn chậm tiêu, đầy hơi hay ợ, vàng da vì dầy da bụng, có khi lại lãm-đãm đau ở bụng dưới và có khi lại ho nữa? Tả tạ, hoặc hữu-ý hay vô-tình, sau khi cơm rượu no say, chưa kịp tiêu-hóa, phòng sự ngay vào, hoặc bị hơi lạnh, cho nên thành ra bệnh ấy, gọi chung là bệnh phòng-tích. Ai có bệnh như thế, hoặc mới, hoặc đã lâu, cứ lại hiệu **KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG** 104bis, Route de Hué (phố chợ Hôm) Hanoi, nhà bán thuốc lậu và tim-la có tiếng là vô-địch, mà mua một gói thuốc phòng-tích giá 0$50 thì thấy kiến hiệu ngay lập-tức

KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG

104bis, Route de Hué, Hanoi

Nhu'ng việc chính cân biết trong tuân lê

TIN TRONG NU'O'C

Việc ân giảm tù chính-trị.

Vinh — Có tin các quan chức tỉnh Nghệ-an đã đệ lên Nam-triều để xin ân giảm cho những tù chính-trị trong bồi biến loạn năm 1930 1931. Những tù này bị án từ 3 năm đến khổ sai chung thân hiện giam tại Darlac và Banméthuôt.

Bệnh tả.

Haiphong — Năm nay không trồng đâu cho dân thành-phố. It lâu nay trời nóng quá nên bệnh dịch tả đã thấy lác đác phát hiện, phần nhiều là trẻ con mắc phải.

Phát hành tiền thau mới.

Hanoi — Chừng cuối tháng Août sẽ phát hành 5 triệu tiền thau mới. Còn sẽ liên tiếp phát hành từ 7 triệu đến 10 triệu mỗi tháng tùy sức tiêu thụ. Như thế phải một năm trở ra mới phát hết 100 triệu.

Thêm lính đóng Chapa và Quảng-yên.

Hanoi — Đã rời một toán 100 binh lính lên đóng ở Chapa và mot toán 120 xuống đóng ở Quảng-yên.

Hội bóng tròn phụ-nữ Việt-Nam.

Cần-thơ — Ở Trà-niết (Cần-thơ), chị em có áp hội bóng tròn. Cầu tướng toàn là các cô gái chưa chồng.

Hôm 2 Juillet đội bóng tròn Việt-nữ này đã đấu với một hội ở Cần-thơ, công chúng đến xem đông như kiến cỗ.

Máy hút muỗi đã dem thí nghiệm tại Hanoi và Haiphong.

Hanoi — Máy hút muỗi của cô Goudron đã dem thí-nghiệm trong vườn phủ Toàn-quyền và trước tòa Đốc-lý Haiphong. Kết quả rất mỹ mãn.

Hạng máy này kiểu nhỏ, giá độ 400 đồng.

Ai sẽ sang kế chân quan Toàn-quyền Pasquier?

Hanoi — Chừng tháng Novembre, sau khi hội đồng chánh-phủ bổ-mạc, quan Toàn-quyền Pasquier sẽ về Pháp nghỉ. Có người đến hỏi ông Daladier rằng ai sẽ tạm sang thay ngài, hay khi ngài không sang nữa thì ai sẽ sang thay bẩn. Người ta thấy nói đến hai tên, trong số có ông Krautheimer. Hỏi về việc một nghị viên sang làm Toàn-quyền Đông-dương, ông Daladier tỏ ý không tán thành. Một nhân viên trong thuộc địa giới chưa từng ở Đông-dương có lẽ được cử sang.

Quan quyền Thống-sứ Pagès còn lưu lại Bắc-kỳ cho đến khi quan Thống-sứ thực-thụ ở Pháp sang.

Theo báo Avenir du Tonkin, quan quyền Thống-sứ Pagès còn ở lại Bắc-kỳ cho đến khi quan Thống-sứ thực-thụ Tholance ở Pháp sang vào tháng Octobre.

Những kỳ thi sắp tới.

Hanoi — Những kỳ thi về khóa thứ hai năm nay sẽ mở vào những ngày sau này:

Cao-đẳng tiểu-học Pháp-việt và Tú tài bản xứ.

Tại Hanoi, thứ hai, 11-9-33. Hạn nộp đơn đến 11-8-33.

Tú tài tây. B.E. và B.E.P.S.

Tại Hanoi, thứ hai 18-9-33. Hạn nộp đơn 18-8-33.

Brevet Supérieur.

Tại Hanoi, thứ hai 25-9-33. Hạn nộp đơn 25-8-33.

TIN TRUNG HOA

Nhật muốn trực-tiếp giải-quyết những huyền-án với Tàu.

Đông-kinh — Vì một sự ngăn ngừa dân Tàu tẩy chay hàng Nhật chưa đủ bênh vực quyền lợi của người Nhật tại nội địa Tàu, nên tòa Nội-các Nhật đã quyết nghị phải cùng chính-phủ Tàu trực-tiếp, đàm-phán để giải-quyết vấn-đề này.

Nga đắp thêm nhiều pháo lũy giáp cõi Bắc-Mãn.

Cáp-nhĩ-tân — Suốt một giải Tùng-hoa, Hà-khẩu cứ cách 120 thước, Nga lại đắp một cái ụ cao để dòm sang Bắc-Mãn, đắp những pháo lũy nhỏ chung quanh chăng lưới sắt, và đào nhiều chiến hào chung quanh đồi núi để phòng bị.

Vấn đề bán đường xe lửa Trung-đông.

Nam-kinh — Các đại biểu Nga, Nhật, Mãn đã hội nghị ở Đông-kinh ngày 25-6 để bàn về việc bán đường xe lửa Trung-Đông cho Mãn-châu.

Cho việc đó có hại đến chủ quyền của Trung-hoa, nên bộ ngoại giao Trung-hoa đã kháng nghị với hai chính phủ Nga, Nhật.

Đòi lại đất sau khi đình chiến.

Schanghai — Dân Thượng-hải yêu cầu chính-phủ Trung-hoa mau lấy lại những nơi còn bị quân Nhật đóng sau khi ký trức đình-chiến Đường-Cô sợ để lâu thêm khó ra.

Quan thuế mới của Trung-hoa.

Chính-phủ Trung hoa mới đặt những quan thuế mới rất cao vào những hàng hóa nhập-cảng như: vải, sợi, bông, thực phẩm, nguyên liệu hóa học, xi-măng và giấy. Những quan thuế này đã thực hành ngày 5-6.

Mãn-châu tăng binh.

Thiên-tân — Sau khi hai nước Trung, Nhật ký giấy đình chiến, Mãn-châu không những không triệt quân về, lại cử tăng lên hoài. Nhật thấy vậy cứ lờ đi không cần trở, lại xui ngầm thu biên quân thổ phỉ cho thế-lực mạnh hơn lên.

Nga phòng-thủ đối chính sách xâm lược của Nhật.

Cáp-nhĩ-Tân — Một đại đội quân Xích-Nga tụ tập giáp bờ sông Tuy-phần, có sắp sẵn xe phá lũy và đồ phòng khí độc, ngày nào cũng cứ hành việc thao diễn.

Tin Nhật

Hơn 300 vạn người Nhật kéo sang điều tra phía Bắc nước Tàu.

Bắt đầu từ tháng tư đến giờ, nhân dân trong nước Nhật và những đoàn thể Nhật ở nước ngoài đâu đâu cũng đua nhau tổ chức những đoàn khảo sát để sang điều tra Bắc-Mãn.

Hiện giờ, người Nhật đã tổ chức được 87.000 đoàn khảo sát, số người trong các đoàn ấy có tới 3.500.000 người.

Tin Pháp

Ông Bùi-quang-Chiêu tại hội thuộc địa liên-hiệp.

Paris — Hội thuộc địa liên-hiệp đã họp. Ông Bùi-quang-Chiêu, Phó nghị-trưởng hội đồng quản hạt, đại-biểu Việt-Nam tại Cao-đẳng hội nghị thuộc địa, đã trình bày về tình hình kinh-tế xứ Nam-kỳ. Đối với ông, vấn đề nghiêm trọng nhất trong lúc này là vấn đề cho các điền chủ vay tiền. Ông nói cần phải hạ tiền lãi những món nợ cho điền chủ vay, và kể tình cảnh khốn đốn của dân quê vì lúa gạo không bán được. Kết luận, ông mong, nếu chịu khó tìm cách di-dân ở những miền đông đúc ra các miền thưa vắng thì tình hình có thể khá được.

Tin Đức

Đốt hai vạn cuốn sách ngoại quốc

Tại kinh thành Berlin, thủ tướng Đức đã tổ chức một cuộc đốt sách rất long trọng. Hai vạn cuốn sách của ngoại quốc đã bị thiêu ra tro, do các tay học sinh đốt, mục đích là loại những cái cản bã về trí thức để mở đường cho cái tinh thần thuần Đức.

Ở nhiều tỉnh thành lớn như Bonn, Munich và Francfort cũng đều có cuộc đốt sách cả.

T.X.M.

ĐỐ CHỮ. — Số 5

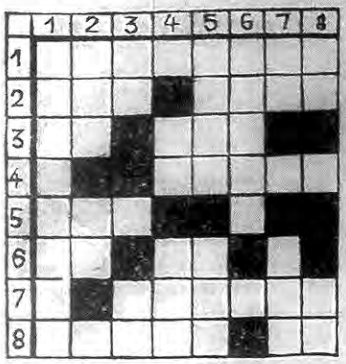

Ngang

1.— Một tên ký trong P. H. (tiếng kép).— 2 — Tên một thứ chim ta lấy dãi làm món ăn quí. Không cục-mịch (tiếng kép).— 3 — Bao không biết đau (viết ngược).— Đặc tính của một chất sáng. — 4 — Cùng nghĩa với *ngẫng*. — 5 — Không bé. Áo (chữ nho).— 6 — Cuối đốt. Gái chưa chồng.— 7 — Gần-gụi (chữ nho, tiếng kép).— 8 — Đi đôi với *hoác* Không nhỏ.

Dọc

1— Một điều bó buộc trong lối làm thơ. — 2 — Không còn. Thứ quả cay.— 3. (tiếng kép) Dấu nhà vua. Làng rệt the tỉnh H. D.— 4 — Bàn, đẳng. Muốn biết nặng nhẹ.— 5 — Nghe trộm. Bố cha.— 6 — Bầm-rĩ (tiếng kép).— 7 — Người (viết tắt).— không toàn vẹn.— 8 — Thỏa-thuê, vừa lòng. Không đôi.

CUỘC VUI THỰC-THÀ

Từ ngày thầu Chemise ra đời, đã được nhiều Quý-khách tin dùng và công-nhận là nhà lành nghề.

Muốn khỏi phụ lòng các ngài đã chiếu-cố, nên đặt cuộc vui này, xin quý-bộ lại bản-hiệu sẽ rõ.

Ngài nào ở xa muốn dự cuộc, không và cũng được công bằng như có mặt.

THUẬN-THÀNH-LONG

N° 15, Rue du Riz (Phố chợ Đồng-xuân) HANOI

Trong việc làm nhà

Các quý-khách ai cần dùng đến các vật-liệu bằng gỗ, đủ các hạng, các thứ, xin mời lại:

Xưởng máy cưa lớn của

M. NGUYỄN-VĂN-CHÚC

54, Rue Duranton, Hanoi

(Ngõ Hàng-Khoai)

Sẽ được giá rẻ và hạng tốt

Tờ giấy đỏ trong rạp Cinéma Palace

Bị đau quả tim đã lâu, các danh-y Nam-định, Hải-phòng chữa mãi không khỏi, hết kế, định đi nhà thương St Paul điều-trị, đến Hanoi vào Palace xem thấy mảnh giấy đỏ bỏ trên ghế có mấy dòng như vầy.

« 139 Phố hàng rượu Nam-định có hiệu thuốc chủ-nhân Vũ-duy-Thiện dit Thịnh-đức dược-phòng, chuyên nghề làm thuốc đã lâu, xem mạch không lấy tiền. Lậu, dương-mai, khí-hư v.v. toàn là các khoa chuyên môn ».

Đọc xong cũng tưởng như các thầy lang khác. Có chút việc về Nam-định, lại thử thầy lang Thiện, thầy mạch hay nói cũng đúng chữa có trong tuần lễ là bệnh khỏi. Vậy đăng mấy lời cảm ơn thầy.

NGUYỄN-LỢI-THIỆP

Điền-chủ

NAM-ĐỊNH

Bổ huyết tráng dương

Đàn ông vì thận suy, huyết ít, dương sự không mạnh, hoặc bị liệt dương, *uống nhiều thuốc tráng-dương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bổ thận mà không biết nuôi huyết.* Bệnh ấy chỉ dùng nửa liều thì BỔ HUYẾT ĐÀM CỦA THỌ-DẦN Y-QUÁN, thì chẳng những dương-sự lại mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe thêm nhiều. Thuốc này khác các thuốc tráng-dương khác, vì nó vừa bổ-thận vừa bổ-huyết, lại không làm cho dục-hỏa bốc lên. Những người tuổi già, vợ trẻ, không sinh đẻ, hoặc đẻ toàn con gái, dùng một liều thuốc này sẽ sinh con trai.

Mỗi liều 8 hộp lớn, mỗi hộp 3$.

Ở xa muốn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông:

PHẠM-QUẾ-LÂM

54, Phố Sinh-Từ — Hanoi

Tiếp theo tranh của Nhất-Sách

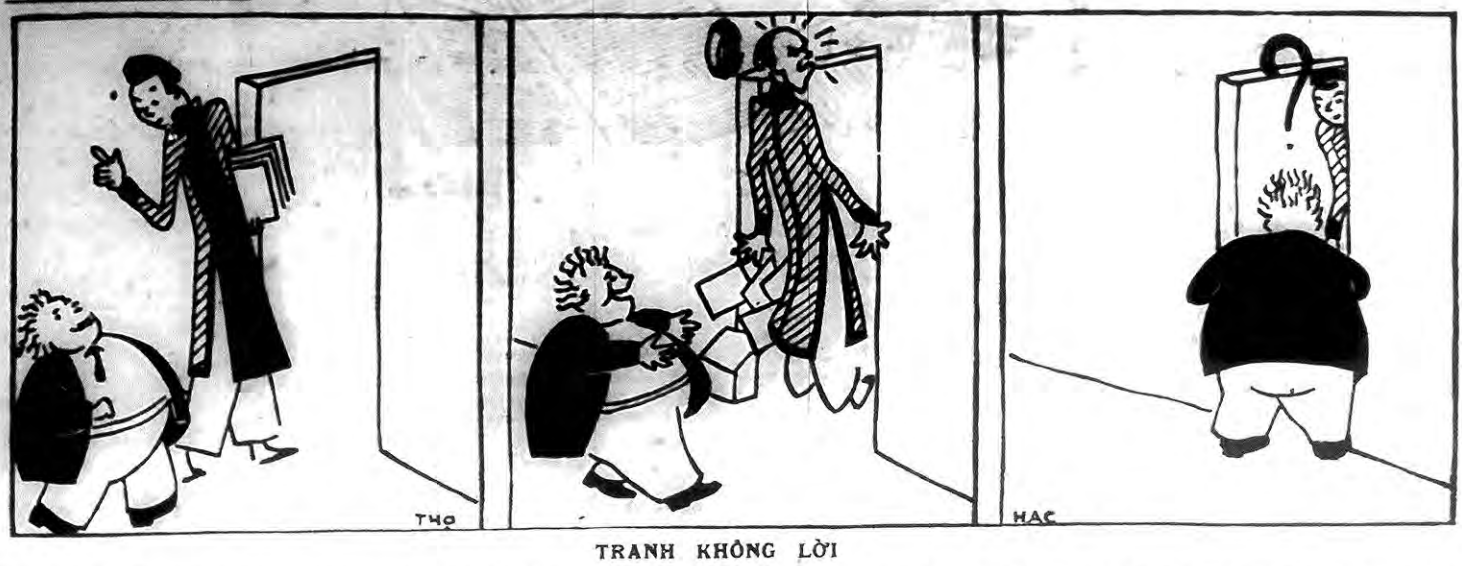

TRANH KHÔNG LỜI

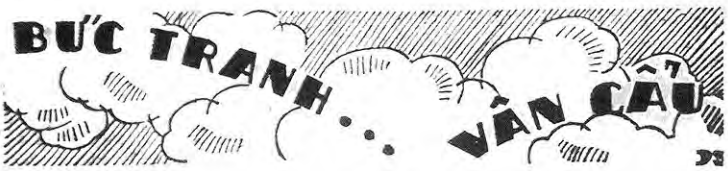

Bản báo tiếp được một bức thư và một bài sau đây của ông Đinh-công-Xiển Tuần-phủ, Chánh quan Lang tỉnh Hòa-bình, xin cứ nguyên văn đăng.

Le Tuần-phủ, Chánh quan Lang provincial à Monsieur le Directeur du Journal Phong-Hóa

à HANOI

Thưa Ngài,

Vì một việc ông Đinh-công-Huy, nguyên Án-sát tỉnh tôi, đem các cô nàng Hòa-bình về sòe tại Chấn-hưng nghiệp-hội Hà-đông, quý-báo đã có một bài tưởng-thuật trong mục « bức tranh vân cầu ».

Sòe không phải là một món chơi ở Hòa-bình, nay ông Huy nêu thành một trò cười, tôi cùng quan Tri-Châu các quan Lang, dân sự đều lấy làm phàn nàn.

Vì sự ông Huy làm xấu lây đến thổ dân Hòa-bình, vì dư-luận trong tỉnh lấy làm bất-bình, tôi xin viết một bài gửi theo đây, mong ngài rộng lòng cho đăng lên báo-trương. Sở dĩ tôi phải cậy đến quý-báo, là vì bài tưởng-thuật của quý-báo, đã nêu lên thành một mối dư-luận, là vì tờ Phong-Hóa trên này nhiều người mua dài hạn.

Mong rằng ngài chẳng hẹp gì mấy giòng báo.

Xin kính chúc ngài vạn an, và xin có lời trân trọng cảm tạ ngài trước.

Kính bút,

Sòe ! một lối chơi mới

Bởi một sự tình cờ, vừa đây tôi được xem tờ Phong-Hóa số 47 ngày 19 Mai 1933. Mà sự tình cờ đó đã khiến cho tôi chẳng được hài lòng.

Trong số báo đó, ông Việt-Sinh đã khéo đem ngọn bút nhà nghề họa thành một bức tranh.... « bức tranh vân cầu » để dẫn các độc-giả Phong-Hóa xem các cô Nàng Hòa-bình nhảy « sòe » tại Chấn-hưng-nghiệp-hội Hà-đông.

Sòe ! Sòe là gì ? Đem câu hỏi đó mà hỏi các thổ-dân Hòa-bình thì nghìn người, họa may chỉ có một người biết đến. Hay nói cho đúng ra, sòe chỉ là một món chơi ở Lai-châu mới lưu-lạc về vùng Kệ-sơn từ tháng Janvier 1931, nghĩa là từ khi quan Án Đinh-công-Huy kết hôn cùng cô Đèo-thị-Tú, người Lai-châu.

Món chơi đó, nay ông Huy coi như một món chơi của dân Hòa-bình, cũng như thể ông Huy coi như ông vẫn còn là một vị đường quan trong tỉnh.

Một món chơi « ngụ cư » lại có vẻ dâm dãng mà ông Huy đem về Hà-đông để mua cười tại một hội phải lấy sự « cần-lao » làm gốc như hội Chấn-hưng-công-nghệ, cái đó đã khiến cho Quan, Lang, Dân tỉnh Hòa-bình phải lấy làm lạ. Vì thử ông muốn cho tỉnh Hòa-bình ta cùng góp mặt, sánh vai với các tỉnh dưới xuôi, thiết tưởng ông nên đem các tiểu nghệ về dự, thì thật là thanh nhã biết bao ? Còn như cuộc vui ? Hẳn ông Huy cũng không lạ gì rằng mỗi khi có các Thượng-quan lên kinh lý tỉnh ta, mỗi khi hội hè, đình đám, hoặc trong các cuộc vui tại các tư-gia, mươi cô gái ăn mặc chỉnh tề, gọn ghẽ, đứng đánh cồng thật cũng là vui tai, ngoạn mục ; âm-điệu gồm trong ngũ thường ; nhân, nghĩa, lễ, trí, tín. Ngoài ra ta tuyển ít tay thiện-xạ đứng trồ tài bắn thi, hoặc bên nam, bên nữ, đứng ném « đúm », thiết tưởng cũng rất là vui, mà lại là những cuộc vui của các bậc tiền nhân ta di-truyền lại. Các cuộc vui đó, đem về xuôi thiết tưởng cũng được bà con rất hoan nghênh, vì là những trò chưa ai từng thấy.

Tôi phải viết bài này thật là một sự vạn bất-đắc-dĩ. Vì tôi chỉ muốn để chư độc-giả và nhất là quan Án Huy biết cho rằng « sòe » không phải là một món chơi của dân Hòa-bình, chứ tôi không có ý gì công kích ông Huy. Tôi xin thú thực rằng không hề bao giờ tôi có ý đó.

ĐINH-CÔNG-XIỂN
Chánh-quan-lang
Tuần-phủ Hòa-bình

Chỉ vì lối « sòe » của mấy cô nàng mũm mĩm mà bận lòng đến ông Đinh-công-Xiển, Tuần-phủ tỉnh Hòa-bình.

Xem thư ông mới rõ lối sòe ấy không phải là một lối múa của dân Hòa-bình, chỉ là một lối múa ở Lai-châu mới lưu lạc về. Ông nói như vậy, tôi xin biết như vậy.

Nhưng ông cho là có vẻ dâm-dãng, tôi cho là không.

Bình phẩm và thưởng thức lối chơi ấy, tôi không đứng về phương diện công nghệ, mà đứng về phương diện xã-hội và mỹ-thuật.

Tôi lấy con mắt mỹ-thuật mà xem xét một lối nhảy múa — vì nhảy múa là một môn mỹ-thuật. Những lời của tôi nói trước không ra ngoài phạm vi ấy.

Đối với ông Đinh-công-Huy cũng vậy. Tôi đã nói đến cái giản-dị và nhã-nhặn của ông, là hai tính nên để làm gương cho người khác. Trước tôi nhận như thế, bây giờ tôi cũng vẫn nhận như thế.

VIỆT-SINH

Người khôn chỉ bằng ở sự thực, dù ai nói đông, nói tây, nói khéo như lời quảng-cáo, bất quá chỉ còn là ở bề ngoài, khách mua hàng cần :

1° — Sự mục-kích.
2° — Sự khảo-xát.
3° — Sự cân-nhắc.

như tơ lụa nội-hóa của nhà **LÊ-QUANG-LONG** cả đến các thứ lãnh, nhiễu, đặc-biệt, như cách nhuộm thay hẳn các mầu xẫm ra mầu nhạt, kể từ mầu đen, hoặc theo ý mầu.

Các quý-khách nên chú-ý, hiệu mở tại **phố hàng Cót số 50** từ lính 12 năm, khách không bao giờ phải phàn-nàn, có bán cả thuốc nhuộm, thuốc đổi mầu ra trắng.

CUỘC XỔ SỐ

Đã được quan Đốc-lý ngài duyệt-y

Từ khi bản-hiệu bán mũ giá đặc-biệt (*hai lần nút chai bảo-hành một năm giá 1$60*) đã được nhiều ngài lại mua và ban khen. Vì cảm cái thịnh-tình ấy nên bản-hiệu có làm một thứ quà biếu bằng cuộc **Xổ số** : kể từ nay ngài nào mua mũ cũng có phiếu rút Số. Số phiếu **(Bon prime)** chỉ có một nghìn cái thôi (1.000), bất luận một tháng hay hai tháng mà hết một nghìn ấy thì bản-hiệu mở số ngay không chì-hoãn gì cả.

Những số trúng như sau này :

Hạng nhất 1 cái xe-đạp	Đáng giá	40$00
» Nhì 1 cái gương soi	»	10.00
» Ba 1 đồng-hồ	»	5.00
» Tư cái khay khảm nhật-bản	»	4.00
» Năm 1 đôi lọ nhật-bản	»	2.50
» Sáu 1 bộ chén nhật-bản	»	2.50
» Bảy 1 đôi giầy ba-ta	»	1.70
» Tám nửa tá mouchoir	»	1.20
» Chín 1 cái hộp sơn nhật-bản	»	1.20
» Mười 1 cái bolte bằng ngà	»	1.00

PHẠM-MẠNH-KHA
80, Phố hàng Bông, HANOI

Hay rất mực, thực là tài
Đúng không sai, ai cũng biết

Kính trình các liệt-quí chư-tôn biết rằng : Tôi là Thần-cốc-tử thầy tướng Quảng-Đông học đạo chính-tông ở bên Trung-hoa, các tỉnh đâu đâu cũng có tiếng, nay sang Nam-Việt xem bói, xem tướng, xem số hà-lạc, và xem bết thầy các việc thuộc về âm-phần dương-trạch. Tôi hiện ở số nhà 40 phố hàng Bông-đệm, Hanoi.

Các đạo học mà tôi đem ra cống-hiến liệt-quí đều là những môn lưu-truyền của tổ-tiên tôi chuyên-tâm nghiên-cứu đã từ bốn năm đời đến nay và tôi cũng được cô đăng Dị-nhân truyền-thụ các phép nhiệm-mầu, chân-tâm chỉ-điểm những nơi bến khổ sóng mê, bảo rõ mọi điều tránh hung gặp cát, đoán ra một đời không sai. Ai muốn cầu việc hôn-nhân, gia-trạch, tử-tức hay là muốn cho buôn-bán phát-tài, công-danh quan-lộc, thọ yểu cùng thông các vận-hạn có thể chỉ-điểm hết cả, tôi đều có thể đoán trước được cả mười điều không sai một.

Nay kính bạch

Chủ-nhân : THẦN-CỐC-TỬ
40, Phố hàng Bông-đệm Hanoi

8 thứ sách mới

1. Sách dạy làm « 30 NGHỀ DỄ LÀM » giá bán 1$50.

(*Công-nghệ Tùng-thư cuốn « Z » sách quốc-ngữ có tự-điển*).

MỤC-LỤC: 1. Nghề làm kẹo. 2. Làm mứt. 3. Làm đường. 4. Làm kem. 5. Làm nước hoa-quả ép. 6. Các quả dầm rượu. 7. Làm các thứ Sirops. 8. Làm nước đá. 9. Xi-cầu và kem nước đá. 10. Cất rượu mùi. 11. Pha rượu mùi. 12. Nước tháo-khí. 13. Nước chanh bọt. 14. Rượu mật ong. 15. Rượu ngọt ngâm. 16. Sữa tươi. 17. Bơ tươi. 18. Phô-mát. 19. Dưa mòn. 20. Lạp-xường. 21. Thịt phơi. 22. Đồ chấm cô ớt. 23. Rắm tây. 24. Súc-cú-lá. 25. Giấm-bông. 26. Sauces. 27. Đậu-phụ nhự. 28. Nến. 29. Sốc-xích. 30. Làm miến (song-thần). Làm các thứ bánh (phụ-trương).

2. TÍNH DƯỢC GIẢI-NGHĨA. — Giá 1$50

3. KHOA THUỐC TRẺ-CON KINH-NGHIỆM. — Cuốn thứ hai (trọn bộ). Giá 0$50. Sách này chữa đủ các bệnh trẻ con, có cả cách cần để nuôi trẻ.

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN DƯỢC-PHÒNG
104, hàng Gai — Hanoi

TALC DE VENISE PARFUMÉ
« CON-GÀ »

là thứ Phấn Sen-Đầm của Nước Ý-Đại-Lợi. Khi tắm xong, sau vừa chẳng vừa mát, lăn rôm, khỏi ngứa là rồ tiền.

Hộp 120 grs giá có: 0$10

Có bán lẻ ở các cửa hàng to các tỉnh.

Tổng Đại-lý
TRUNG, NAM, BẮC-KỲ
NAM-TÂN
84, Phố bonnal, Haiphong
Bán buôn và bán lẻ

NHÀ THÍ-NGHIỆM
BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bắt cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vẩng đỏ, hay đục cũng là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chi mỏi-mệt, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve lật-trùng giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to bổ ngũ-tạng trừ-lậu 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đính theo timbre 0p06 giả lời ngay. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (C.R.). Thư và mandat xin đề:

M. Lê-huy-Phách
12, Route Sinh-từ, Hanoi — Tonkin

NHỮNG HẠT ĐẬU DỌN

Lý-luận Huyền-mặc đạo nhân.

Trong bài « Vận văn » (mục văn-chương tạp lục, Tân-Á tạp chí số 5 (7) Huyền-mặc đạo nhân dạy rằng:

Phàm trên đời, nghề gì cũng vậy, hễ không vụng thì mới nói là khéo đặng, vật gì cũng vậy, hễ không xấu thì mới nói là đẹp đẽng. Chưa có cái đồ méo mó lệch lạc mà chưng là khéo đẽng bao giờ.

Phải! trắng thì tất không phải là đen, đực thì tất không phải là cái, mà giốt thì không thể nói là giỏi đặng, lý luận lắm.

Còn như ông nói chưa có cái đồ méo mó.... mà e ưng là khéo đặng bao giờ thì theo mỹ-thuật của Tạo-hóa vị tất đã là đúng!

◆

Nhát súng.

Phụ trương Đông-Pháp ra ngày 3-7-33 trong bài « Hiến pháp lâm thời của Xiêm-la »:

Không mất một nhát súng, không mất một hột máu.

Thế có lẽ cũng không mất một *phát dao* một *tiếng gươm* nào.

◆

Sao không treo nó lên.

Rạng-Đông số 1 trong bài «Giới-thiệu»:

Hôm nay chúng tôi đem tờ Rang-Đông đặt lên đàn Dư-luận của xã-hội.

Đặt lên đàn thì khuất lắm. Thì sao không treo cổ nó lên cho mọi người đều trông rõ mặt nó.

Tờ giấy trắng.

Cũng trong bài ấy:

Chỉ biết đến việc làm, chứ không phải ra một tờ báo mới để tiện chỗ vẽ voi, bôi nhọ tờ giấy.

Nếu thế thì khá đấy! Nhưng này, ông Trúc-Định (với chữ y) vẽ voi bôi nhọ tờ giấy cũng vẫn là việc lạm. Chi bằng để tờ giấy trắng, để 6 trang giấy trắng cho khỏi mang tiếng vẽ voi, bôi nhọ! Mà thế lại đúng với cái tên Rang-Đông ánh sáng chói lọi như tờ giấy trắng.

◆

Thế thì nó lạ lắm.

Cũng trong bài ấy:

Nó (R.Đ.) có một trình độ phổ thông để làm cho ai cũng hiểu ngay, « đừng khó tiêu như trứng vịt » mà cũng « đừng lụng thụng như áo tế ».

Cái trình độ của nó đã phổ thông lại « đừng khó tiêu như trứng vịt » và « đừng lụng thụng như áo tế » thì « nó » lạ thực đấy.

◆

Thế thì đã cố nhiên!

Cũng trong bài ấy.

Chẳng dùng cái lối văn lý luận chạy vòng quanh cái lọ.

Thì đã cố nhiên! Vì làm quái gì có cái lối văn lý luận chạy vòng quanh cái lọ. Trúc-Định khôn ngoan lắm, nói không có những điều không thể có được. Nhát-dao-Cạo mách dùm mấy câu nữa nhé:

Rạng Đông sẽ không bắt ông sao nói truyện với ông trăng, sẽ không bắt con rùa đi xe đôi với con nhạn, sẽ không có cái lý luận bắt mũi ông Trúc-Định phải ngửi trán ông ; còn nữa....

◆

Mâu thuẫn.

Rạng-Đông số 1 trong bài « Nặng đầy non »:

Tóc ông đã từng bán tóc để đội mũ quan nhà Minh, sau ông lại cắt đi, bắn bim đội mũ vỏ dưa kiểu nhà Thanh.

Cắt tóc đi thì còn tóc đâu mà bán bim?

◆

Một câu văn lạ.

Cũng số báo ấy, trong bài « Nửa tháng về vận động »:

Da người bọc thây..., mà hồi tâm thất lang thế-đục Bắc-kỳ thực đã chán « cũng cầu » thân thể của mình.

Không có lời bình phẩm và cũng khó lòng mà bình-phẩm được câu văn lạ lùng ấy.

NHẤT-DAO-CẠO

Giới thiệu báo mới

Bản báo nhận được số đầu báo Union Indochinoise (Đông-dương đoàn-thể). Báo này viết bằng Pháp-văn, mỗi tuần ra một kỳ vào ngày thứ sáu, mỗi số 1 hào.

Chủ-nhiệm là ông Vũ-đình-Dỵ, quản-lý, ông Nguyễn-đắc-Lộc. Báo Đông-dương đoàn-thể là cơ-quan độc-lập của một phái ưa sự công-bình và sự thực.

Vậy xin có mấy lời giới-thiệu cùng độc-giả Phong-Hóa và chúc cho Đông-dương đoàn-thể được trăng thọ.

PHONG-HÓA

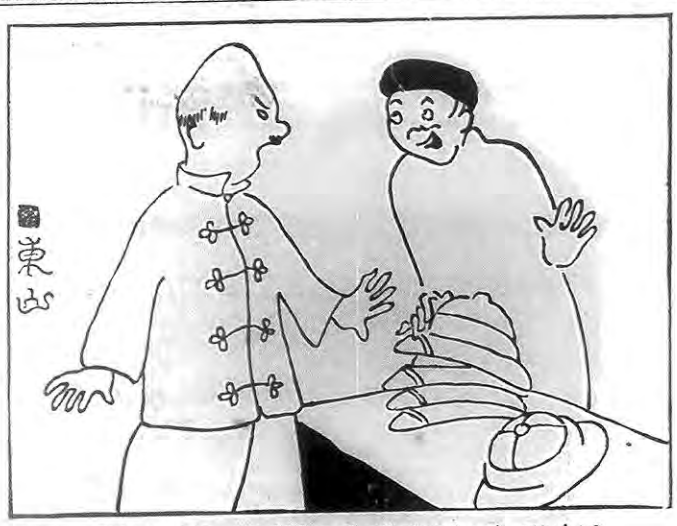

Khách — Thế nào, hàng ông không có cái nào vừa đầu tôi cả à?
Chủ — (ngẫm nghĩ). — Đầu chú giá đội nón thì hợp.

(*N. Th. Hải*)

Cuộc mua vui của báo Phong-Hóa

Tìm câu

Cứ theo [illegible] ăn-thanh (sons, syllabes) [illegible] văn quốc-ngữ.

Vậy là câu gì đây?

3

Giải nghĩa kỳ trước.

BỐN (bỏ huyền) BỀ (cái) BÁT NGÁT XA TRÔNG.

Giảm giá

Vì kinh-tế khủng-hoảng, vì quan-lại bị giảm lương, nên các nhà buôn đều phải giảm giá. Về sách *Hán-Việt từ-điển* (đã ra trọn bộ hai quyển), chúng tôi định bắt đầu từ nay giảm giá như sau này:

Hạng thường 6p00 một bộ
Hạng đóng bìa vải 7p00 một bộ

Mua buôn trừ hoa-hồng 20 phần 100.

Xin điều kiện bán buôn

Quan-hải thư-điếm 27, *Rue Gia Long, Huế*

Mừng dầu Linh-bửu

Bà Nghệ Nguyễn-mộng-Thạch, đại-lý dầu Linh-bửu ở Kim-luông Huế, có gởi tặng bản-hiệu một bài thơ, xin lục-đăng ra đây để các bạn hàng thưởng-thức:

Này « Linh-bửu » của chị em ta,
Hóa-học văn-minh mới chế ra;
Nhóm góp mùi hương cây dữa nước,
Gây nên giống báu của riêng nhà;
Giá hàng nhẹ, dễ đường buôn bán,
Chứng bệnh nhiều, theo phép uống thoa.
Phẩm-vật tuy khinh, công-hiệu trọng,
Xin ai hãy nhớ hiệu Văn-Hóa.

Ngày mồng 7 tháng 4 năm Quý-dậu
Bà Nguyễn-mộng-Thạch
Kim-luông

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn cớ gì.

HIỆU XE
Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

Kể từ 12 Juillet này Công-ty Rượu Vạn-Vân sẽ cống-hiến bà con một thứ rượu do Công-ty Vạn-Vân nấu theo lối cổ của các cụ.

Các Ngài dùng rượu ấy sẽ được vừa ý.

Cần nhiều Đại-lý để bán chiếu in hoa hồng thật nhiều cho hãng

"Impérial Jonc"

Thơ gửi về: 12b, Rue de France, NAMDINH

Bản Hãng bán đủ các thứ chiếu in tân thời giá hạ.

Tam-hùng chế-độ

(Xem Tương-lai)

Ba thứ hàng của hiệu Văn-hóa (Phố-hàng [illegible]) nào cũng có giá-trị đặc-biệt, tiếng là [illegible] tam-hùng.

Dầu Linh-bửu đặc, có 5 hạng, từ 5 xu [illegible] 0$80.

Dầu Linh-bửu nước, chỉ ra một lọng 1$50 một lọ.

Brillantine Văn-hóa (trong sạch, cũng có mà mịn, vuốt tóc rất trơn và đẫm mà không nhớp, dùng trong 48 giờ mà tóc vẫn không xơ).

Giá bán.....0$10 một lọ.

Làm đại-lý và mua buôn, hoa-hồng rất hậu.

Tổng-đại-lý:

Tại Nam-định, Thái-bình, Ninh-bình:
Thành-Chương, 4 phố hàng Sắt Nam-định.
Tại Hanoi, Haiphong và các hạt ở Bắc-kỳ:
M. Trương-trọng-Bình, Office Indochinois du Travail, 81, phố hàng Lọng, Hanoi.

Tổng-phát-hành
VĂN-HÓA
(Mme TRẦN-THỊ-NHƯ-MẪN)
27, *Rue Gia-long — Huế*

Cửa hàng bán
Nước Mắm
82 Phố bờ sông
Hàng Nâu
(Quai Clémenceau)
HANOI
Phố bến
Tàu Thủy
Rue Maréchal Foch
HAIPHONG

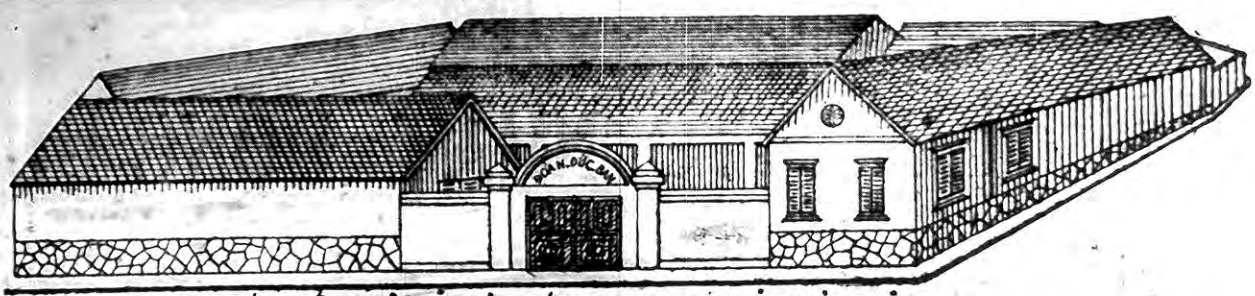

XƯỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT-HẢI QUẢNG-YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. ĐOAN-ĐỨC-BAN quản trị lấy

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh
LẬU GIANG
(sẵn lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cường dương đau, đi đái buốt, đờ nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là dễ chịu ngay. 0$50 một lọ, 5$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi độc còn lại nước tiểu khi trong khi đục (filaments) qui đầu ướn-ướt, thỉnh-thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhớn-nhớn tựa mủ mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triệt nọc) 1$50 một hộp là khỏi rứt. Thuốc giang 0$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền)

Bình-Hưng

89 - Pavillons Noirs (phố Mã-mây). — **Hanoi** — **Giây nói: 548**

Rất hay, soa một lần là khỏi. Giá 1 lọ 0$20
PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG
Marque Voi trắng
Nº 209, Phố Khách — NAM-ĐỊNH
Các Đại-lý của Bản-hiệu sau đây:

Mr Thịnh 10 Immobilière Hanoi — Đức-Lợi 67 Paniers — Liên-Hưng 174 Khâm-thiên HN. — Đức-Thịnh 14 Khâm-thiên — Tân-Phong 42 Takou HN. — Thăng-Long 88 Tiền-sinh HN. — Cát-Tường 110 Cầu gỗ HN. — Mondain Photo 26 Route de Huế — Đức-Thành 58 Route de Huế HN. — Hồng-Ký 34 Route de Huế HN. — Tiến-Mỹ 35 hàng Đường HN. — Toàn-Thịnh 84 Rue du Riz HN. — Thuận-Thành-Long 15 Rue du Riz HN. — Vĩnh-Đồng 29 hàng Đường — Lợi-Ký 88 hàng Đào HN. — Vạn-Lợi 113 hàng Đào HN. — Thọ-Bình 73 hàng Gai — Trần-ngọc-Quang 109 hàng Gai HN. — Nam-Hợp 8 hàng Bông — Phương-Thịnh 187 hàng Bông HN. — Khang-Ký 191 hàng Bông — Quảng-Thành 89 Paniers HN. — Ích-Phong 33 Phúc-kiến — Vương-Hòa 62 Phúc-kiến HN. — Mr Thanh 34 hàng Đậu — Mâu-Hưng hàng Bồ HN. — Nam-Tân 84 Bonnal Haiphong — Mr Đức 73 Belgique Haiphong.

DẠI-LÝ CÔNG-TY RƯỢU VẠN-VÂN
TOÀN TỈNH HÀ-ĐÔNG
NGUYỄN-DÂN-GIÁM — *60, phố Nguyễn-hữu-Độ, Hàđông*
(Bức tranh đỏ)

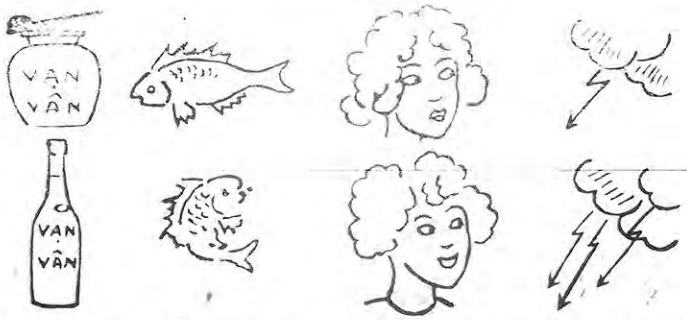

Bức tranh này xin đố riêng cho các cô tân-thời, cô nào giảng được xin tặng một trăm chai rượu Vạn-Vân. Nhưng phải thật tân-thời. Báo Phong-Hóa ra ngày..... sẽ có bài trả lời và tả cách ăn mặc của cô được giải-thưởng.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nảy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát bạch lên soái nóng rét lở-loét quy-đầu đau xương, rật thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra máu gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giây-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG
88 — Route de Huế (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ: **Bát-tiên Vinh, Bát-tiên Huế, 73 Belgique Hải-phòng, Phúc-Long 12 Rue des Cordonniers Hải-dương, Xuân-Hải phố Lạc-sơn, Sơn-tây; Đồng-lợi phố Ái-mộ Tông, Vĩnh-Hưng phố Thầu Cao-bằng; Ích-sinh-đường, 190 phố Khách Nam-định; Đức-thắng Albert 1er, 148 Dakao Saigon; M. Bao atelier Phontiou Laos. Đại-An Tân-lèo Laokay. Đồng-Tuân Yên-bay, v. v....**

ĐỖ-HỮU-HIỂU
TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS
Nº 41, Rue du Chanvre
Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DƯƠNG

Pharmacie
Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GÒ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIẾM)

Bản hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chế-sẵn chữa đủ các bệnh
Các đồ buộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.

Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.

Gérant : Pham-hữu-Ninh